**Tuần 1**

**Ngày soạn: 13 /8/2018**

**Ngày dạy: /8/2018**

**Tiết 1,bài 1 :**

**CHÍ CÔNG VÔ TƯ**

**I. MỤC TIÊU : - Qua bài, HS cần.**

**1. Kiến thức:** - Hiểu ðýợc thế nào là chí công vô tư.

- Nêu ðýợc biểu hện của chí công vô tư.

- Hiểu ðýợc ý nghĩa của phẩm chất chí công vô tý.

**2. Kĩ năng:**

- Biết thể hiện chí công vô tư trong cuộc sống hàng ngày. Phân biệt được những hành vi chí công vô tư với hành vi thiếu chí công vô tư.

- Kĩ nãng tìm kiếm và xử lí thông tin về cuộc vận ðộng chống tham nhũng ở ðịa phýõng và trên cả nýớc hiện nay.

- Kĩ nãng tý duy phê phán ðối với những thái ðộ, hành vi không chí công vô tý

**3 - Thái độ:**

- Ðồng tình ủng hộ những việc làm thể hiện chí công vô tư, phê phán những biểu hiện thiếu chí công vô tư.

**4. Năng lực – phẩm chất.**

4.1,Năng lực:

- Năng lực chung:Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy sáng tạo, năng lực hợp tác.

-Năng lực chuyên biệt: giải quyết vấn đề,năng lực xử lí tình huống, năng lực nhận thức, điều chỉnh hành vi

4.2.Phẩm chất: Trung thực, tự trọng, yêu công việc, chí công vô tư.

5.Tích hợp theo đặc trưng của bộ môn, bài dạy

**II. CHUẨN BỊ CỦA GV VÀ HS**

**1. Giáo viên**: - SGK, SGV, TLTK. Nghiên cứu bài. Bảng phụ, bút dạ, phiếu học tập.

- Tình huống, những câu chuyện, bài viết về người chí công vô tư.

**2. Học sinh:** - SGK + vở ghi, tài liệu tham khảo.

- Học và làm bài cũ, chuẩn bị bài mới.

**III. TIẾN TRÌNH TIẾT HỌC**

**1. Ổn định tổ chức**

**\* Kiểm tra sĩ số**

**9A:**

**\* Kiểm tra bài cũ:** GV kiểm tra sách vở đầu năm của HS.

**2.Tổ chức các hoạt động dạy học**

**2.1. Khởi động :**

- GV kể chuyện : “Một ông già lẩm cẩm” gánh trên vai 86 tuổi đời với khoản lương hưu hai người cả thảy 440.000đ/tháng. Nuôi thêm cô cháu ngoại 7 tuổi, nhưng vẫn đèo bòng dạy học miến phí cho trẻ nghèo, ông giáo làng Bùi văn Huyền, nhà ở thôn Thái bình, xã Đông Thái, huyện Ba Vì- Hà Tây đang và sẽ mãi mãi mải miết trả món nợ đời “ Học được chữ của người và mang chữ cho người”

- GV đặt câu hỏi : Câu chuyện trên nói lên đức tính gì của ông giáo làng Bùi Văn Huyền ? - HS trả lời cá nhân: Nhân ái, vô tư...

- GV: Để hiểu được thế nào là chí công vô tư ? Chí công vô tư có ý nghĩa như thế nào chúng ta cùng đi tìm hiểu bài học hôm nay: ***Chí công vô tư***

**2.2. Các hoạt động hình thành kiến thức:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV, HS** | **NỘI DUNG** |
| ***\* HĐ 1: Tìm hiểu khái niệm***  **-Hình thức:Dạy học nhóm**  **- PP:Đọc sáng tạo, vấn đáp, hoạt động nhóm**  **- KT: Đặt câu hỏi, khăn trải bàn**  **-NL:Nhận thức, giải quyết vấn đề**  ***-PC:Trung thực, tự trọng, chí công vô tư***  **- Cách thức thực hiện**  *\* Gọi HS đọc truyện.*  ***NI,2,3:***  ? Kể việc làm của Vũ Tán Đường và Trần Trung Tá khi Tô Hiến Thành bị ốm ?  ? Vì sao Tô Hiến Thành lại chọn Trần Trung Tá thay thế ông lo việc nước nhà?  ? Việc làm của Tô Hiến Thành xuất phát từ đâu ? Tô Hiến Thành là người ntn?  **N4,5,6:**  **?** Mong muốn của Bác Hồ là gì?  ? Mục đích mà Bác theo đuổi là gì?  ? Em có suy nghĩ gì về cuộc đời và sựnghiệp cm của Chủ tịch Hồ Chí Minh ?  ? Việc làm và hành động của Bác chứng tỏ điều gì ?  ? Tình cảm của nhân dân dành cho Bác như thế nào?  ? Việc làm của Chủ tịch HCM là biểu hiện của đức tính gì ?  -Nhóm hoạt động(5p)  ***- ĐD nhóm trình bày - nhóm khác NX, b/s.***  ***- GV nhận xét, chốt lại*.**  ? Qua hai câu chuyện về Tô hiến thành và Bác Hồ em rút ra bài học gì cho bản thân?  ? Qua tấm gương về Tô Hiến Thành, Bác Hồ, em hiểu thế nào là chí công vô tư ?  - Yêu cầu HS đọc NDBH 1 (SGK- 4)  ? Lấy ví dụ việc làm thể hiện chí công vô tư mà em biết ?  ***\* Đọc yêu cầu BT1 trong SGK.***  ***HV nào thể hiện chí công vô tư, hv nào không chí công vô tư? Vì sao?***  **-Hình thức:Dạy học cả lớp**  **- PP: vấn đáp,gợi mở**  **- KT: Đặt câu hỏi**  **-NL:Nhận thức, giải quyết vấn đề**  ***-PC:Trung thực, tự trọng, chí công vô tư***  **- Cách thức thực hiện**  ? Chí công vô tư sẽ mang lại lợi ích gì cho tập thể và cho XH và bản thân ?  - GV chốt bài học 2.  **-Hình thức:Dạy học cả lớp**  **- PP: vấn đáp,gợi mở**  **- KT: Đặt câu hỏi**  **-NL:Nhận thức, giải quyết vấn đề**  **-PC:Trung thực, tự trọng, chí công vô tư**  **- Cách thức thực hiện**  ? Cần rèn luyện phẩm chất chí công vô tư như thế nào ?  - GV chốt bài học 3 (SGK- 5)  ? Tìm danh ngôn … và giải thích? | **I. Khái niệm:**  **1. Tô Hiến Thành - một tấm gương về chí công vô tư.**  + Khi Tô Hiến Thành bị ốm, Vũ Tán Đường ngày đêm hầu hạ bên giường bệnh rất chu đáo.  + Trần Trung Tá lo chống giặc nơi biên cương.  -> Tô Hiến Thành dùng người hoàn toàn chỉ căn cứ vào việc ai là người có khả năng gánh vác công việc chung của đất nước.  -> Việc làm của Tô Hiến Thành xuất phát từ lợi ích chung, giải quyết công việc theo lẽ phải*.*  ***=> là người công bằng không thiên vị, chí công vô tư.***  ***2- Điều mong muốn của Bác Hồ:***  - Mong muốn Tổ quốc được giải phóng, nhân đân được ấm no, hạnh phúc.  - Mục đích sống: “ làm cho ích quốc, lợi dân”  -> Bác là người lo cho dân tộc, cho nước.  *- Bác là người đã cống hiến hết mình cho Tổ quốc, cho nhân dân.*  -> Tin yêu, kính trọng, khâm phục, tự hào về Bác.  **=> *Bác Hồ người Chí công vô tư.***  *-* ***Bài học:*** Cần phải học tập, tu dưỡng đạo đức, sống chí công vô tư.  => **Chí công vô tư là phẩm chất đạo đức của con người, thể hiện sự công bằng, không thiên vị, giải quyết công việc theo lẽ phải, xuất phát từ lợi ích chung và đặt lợi ích chung lên trên lợi ích cá nhân.**  \* NDBH 1/ sgk.  - VD: Là lớp trưởng, Thúy luôn đối xử công bằng với tất cả các bạn trong lớp…  **1. Bài tập 1( SGK/ 5):**  - Hành vi thể hiện phẩm chất chí công vô tư: d, e. Vì giải quyết công việc công bằng, hợp lý, xuất phát từ lợi ích chung.  - Hành vi không chí công vô tư: a, b ,c, đ  **2- Ý nghĩa***:*  **-** Chí công vô tư đem lại lợi ích cho tập thể và cộng đồng XH, góp phần làm cho đất nước giàu mạnh, XH công bằng, dân chủ, văn minh. - Được mọi người kính trọng, tin cậy.  *\* NDBH 2/sgk*  **3. Rèn luyện.**  - Ủng hộ, quý trọng người chí công vô tư.  - Phê phán hành vi vụ lợi cá nhân, thiếu công bằng trong giải quyết công việc...  \* ND bài học 3/sgk.  VD: “ Phải để việc công, việc nước lên trên, lên trước việc tư, việc nhà ” |

**2.3. Hoạt ðộng luyện tập.**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV, HS** | **NỘI DUNG** |
| *- PP: Đóng vai, vấn đáp gợi mở, LTTH.*  *- KT: Đặt câu hỏi, TL nhóm*.  - Gọi HS đọc yêu cầu BT2 trong SGK.  ? Em tán thành hay không tán thành với ý kiến nào? Vì sao?  *- Y/C HS trình bày, NX, bổ sung.*  *- GV nhận xét, chốt lại đáp án đúng*.  - Yêu cầu HS đọc bài tập 3.  ***\* Đóng vai: tình/h sgk.***  ***- HS lên diễn – HS khác NX, b/s.***  - GV nhận xét, cho điểm. | **III. BÀI TẬP:**  **\* Bài tập 2 ( SGK/5):**  - Tán thành với ý kiến: d, đ.  - Không tán thành ý kiến: a, b, c.  -> Vì chí công vô tư là phẩm chất tốt đẹp cần thiết cho tất cả mọi người…  \* **Bài tập 3 ( SGK- 6 )**  - Phản đối các việc làm trên. Vì đó là những việc làm chưa đúng đắn, thiếu chí công vô tư. |

**2.4. Hoạt ðộng vận dụng**

\* BT: ***Những hv nào sau đây trái với chí công vô tư và tác hại của nó ?***

1. Giải quyết công việc thiên vị.
2. Tham lam, vụ lợi.
3. Cố gắng vươn lên, thành đạt bằng tài năng của mình.
4. Che giấu khuyết điểm cho người thân.

**25. Hoạt ðộng tìm tòi, mở rộng.**

\* Câu ca dao sau nói lên điều gì ? Đọc câu ca dao em thấy mình cần phải làm gì ?

“ Trống chùa ai vỗ thì thùng/ Của chung ai khéo vẫy vùng nên riêng ”

\* Học thuộc nội dung bài học trong SGK. + Làm bài tập 4 trang 6.

\* Đọc trước bài : **Tự chủ** và trả lời phần gợi ý câu hỏi phần đặt vấn đề.

**Tuần 2**

**Ngày soạn: 21 /8/2018**

**Ngày dạy: /8/2018**

**Tiết 2,bài 2 :**

**TỰ CHỦ**

**I. MỤC TIÊU**

**- Qua bài, học sinh cần có:**

**1. Kiến thức:** - Hiểu thế nào là tự chủ.

- Nêu ðýợc biểu hiện của ngýời có tính tự chủ. Nêu ðýợc một vài ví dụ.

- Hiểu ðýợc vì sao con ngýời cần phải biết tự chủ

**2. Kĩ năng:** - Có khả nãng làm chủ bản thân trong học tập, lao động, sinh hoạt.

- Kĩ nãng tự ra quyết ðịnh, kĩ nãng kiên ðịnh trýớc những áp lực tiêu cực của bạn bè.

- Kĩ nãng thể hiện sự tự tin bảo vệ ý kiến của bản thân. Kĩ nãng kiểm soát cảm xúc.

3. **Thái độ**: Có ý thức rèn luyện tính tự chủ.

**4. Năng lực – phẩm chất.**

4.1,Năng lực:

- Năng lực chung:Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy sáng tạo, năng lực hợp tác.

-Năng lực chuyên biệt: giải quyết vấn đề,năng lực xử lí tình huống, năng lực nhận thức, điều chỉnh hành vi

4.2.Phẩm chất: Tự lập, tự tin, tự chủ.

5.Tích hợp theo đặc trưng của bộ môn, bài dạy

**II. CHUẨN BỊ CỦA GV VÀ HS**

**1. Giáo viên**:

- SGK + SGV. TLTK. Nghiên cứu soạn bài. Bảng phụ, bút dạ, phiếu học tập.

- Tình huống, những câu chuyện, bài viết về người tự chủ.

**2. Học sinh:** - SGK + vở ghi, tài liệu tham khảo.

- Học và làm bài cũ, chuẩn bị bài mới.

**III. TIẾN TRÌNH TIẾT HỌC**

**1. Ổn định tổ chức**

**\* Kiểm tra sĩ số**

**9A:**

**\* Kiểm tra bài cũ:**

? Thế nào là chí công vô tư ? Biểu hiện của chí công vô tư ?

? Tìm những câu tục ngữ, ca dao, danh ngôn nói về chí công vô tư trong những câu sau:

A. Tha kẻ gian, oan người ngay.

B. Công ai nấy nhớ, tội ai nấy chịu.

C. Bênh lí, không bênh thân.

D. Thương em anh để trong lòng.

Việc quan anh cứ phép công anh làm.

**2.Tổ chức các hoạt động dạy học**

**2.1. Khởi động :**

**-** GV kể cho HS nghe câu chuyện về cậu bé Rô-be.

- Cho HS NX – GV dẫn vào bài.

Khi gặp khó khăn chúng ta không bi quan, chán nản mà vẫn tiếp tục khắc phục những khó khăn đó để vươn lên đó chính là người có tính tự chủ. Vậy để hiểu thế nào là tự chủ, ý nghĩa của tính tự chủ cô cùng các em tìm hiểu bài học hôm nay : ***Tự chủ***

**2.2. Các hoạt động hình thành kiến thức:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV và HS** | **NỘI DUNG** |
| ***\* HĐ 1: Tìm hiểu khái niệm***  **-Hình thức:Dạy học nhóm**  **- PP:Đọc sáng tạo, vấn đáp, hoạt động nhóm**  **- KT: Đặt câu hỏi, mảnh ghép**  **-NL:Nhận thức, giải quyết vấn đề**  **-PC:** **Tự lập, tự tin, tự chủ.**  **- Cách thức thực hiện**  - Yêu cầu H/S đọc phần đặt vấn đề.  **\* Vòng 1:** GV chia nhóm và giao nv.  **- Nhóm 1,2,3: ?** Nỗi bất hạnh đến với gia đình bà Tâm là gì ? Bà Tâm đã làm gì?  ? Qua đó em hiểu bà Tâm là người như thế nào?  **- Nhóm 4,5,6:** ? So sánh sự khác biệt của N trước đây và bây giờ?  ? Kết cục N nhận là gì? Em thấy N là người như thế nào?  *-N ko làm chủ được tình cảm, hv của mình, suy nghĩ thiếu cân nhắc gây ra hậu quả xấu cho bản thân, gia đình, xh*.  ? Nếu trong lớp em có bạn như N thì em và các bạn sẽ xử lí như thế nào ?  **\* Vòng 2:** ?  -Các chuyên gia trình bày kết quả của nhóm mình cho các thành viên trong nhóm mới.  Nhiệm vụ nhóm mới:? Qua 2 câu chuyện trên, em có nhận xét gì về bà Tâm và N?  ? Từ đó em rút ra bài học nào cho mình?  *- Đại diện nhóm TB – HS khác NX*  *- GVchốt*  ? Qua tìm hiểu câu chuyện về bà Tâm ,em hiểu thế nào là tự chủ ?  - Chốt lại bài học 1 ( SGK-7 )  ? Lấy ví dụ cụ thể về tính tự chủ*?*  - Gọi H/S đọc yêu cầu bài tập 1.  ? Em đồng ý với ý kiến nào? Vì sao ?  ***\* HĐ 2:* Tìm hiểu biểu hiện**  **-Hình thức:Dạy học nhóm**  **- PP:Trò chơi**  **- KT: Đặt câu hỏi,**  **-NL:Nhận thức, giải quyết vấn đề, điều chỉnh hành vi**  **-PC:** **Tự lập, tự tin, tự chủ.**  **- Cách thức thực hiện**  **- T/C 2 đội** (TG: 3ph)  + Đội 1: Tìm những biểu hiện về tự chủ?  + Đội 2: Tìm những biểu hiện thiếu tự chủ?  *- GV phổ biến luật chơi*  *– HS tham gia.*  *- HS khác NX, GV nx, chốt.*  ? Qua đó, nêu biểu hiện của tự chủ ?  -Bài tập bổ sung:  Mi đang học bài, một bạn đến rủ đi chơi.  ? Nếu là Mi, em sẽ làm gì?  ***\* HĐ 3:* Tìm hiểu ý nghĩa**  **-Hình thức: cả lớp**  **- PP:Vấn đáp, gợi mở**  **- KT: Đặt câu hỏi, lắng nghe phản hồi tích cực**  **-NL:Nhận thức, giải quyết vấn đề, điều chỉnh hành vi**  **-PC:** **Tự lập, tự tin, tự chủ.**  **- Cách thức thực hiện**  ? Tự chủ có ý nghĩa như thế nào trong cuộc sống ?  - GV chốt lại bài học 2 ( SGK- 7 )  *Tự chủ sẽ giúp ta vượt qua khó khăn, thử thách,cám dỗ của c/s đem lại nhiều điều tốt đẹp cho bản thân, gia đình, xh.*  **\* Bài tập nhanh.**  **-** Hà là H/S lớp 9 h/c gia đình khó khăn, mẹ đau ốm liên tục nhưng Hà vẫn quyết tâm học. Cuối năm Hà đạt H/S giỏi  ? Em có nhận xét gì về bạn Hà ?  - Hà là người tự chủ biết vượt qua khó khăn để đạt được kết quả tốt trong học tập .  ***\* HĐ 4:* Tìm hiểu cách rèn luyện**  **-Hình thức: cả lớp**  **- PP:Vấn đáp, gợi mở**  **- KT: Đặt câu hỏi, lắng nghe phản hồi tích cực**  **-NL:Nhận thức, giải quyết vấn đề, điều chỉnh hành vi**  **-PC:** **Tự lập, tự tin, tự chủ.**  **- Cách thức thực hiện**  ? Vậy muốn trở thành người có tính tự chủ chúng ta cần rèn luyện như thế nào?  - GV: H/S cần tránh xa những việc làm xấu, biết sửa chữa khuyết điểm, hạn chế, những ham muốn hưởng thụ cá nhân… | **I. Khái niệm**  ***1. Một người mẹ*:**  - Con trai bà Tâm nghiện ma túy bị nhiễm HIV/AIDS  - Nén chặt nỗi đau để chăm sóc con.  - Tích cực giúp đỡ những người nhiễm HIV/AIDS.  - Vận động mọi người không xa lánh họ.  -> Bà Tâm là người làm chủ được tính cảm, hành vi của mình nên vượt qua được đau khổ.  **2. Chuyện của N:**  **- Trước đây**: N là học sinh ngoan.  **- Bây giờ**: Bạn bè rủ rê tập hút thuốc lá, uống bia, đua xe máy. Đua đòi theo lũ bạn xấu, trốn học, buồn chán, tuyệt vọng… hút thử ma túy mắc nghiện tham gia trộm cắp…  - N thi trượt tốt nghiệp, bị công an bắt.  ***-> N không làm chủ được bản thân.***  - Động viên, gần gũi, giúp đỡ bạn hòa hợp với lớp, với cộng đồng để họ trở thành người tốt. => *Bà Tâm là người tự chủ còn N không tự chủ, thiếu tự tin.*  - Phải có đức tính tự chủ để không mắc phải sai lầm như N.  **=> Tự chủ là làm chủ bản thân. Người biết tự chủ là người làm chủ được suy nghĩ, tình cảm, hành vi của mình trong mọi hoàn cảnh, tình huống, luôn có thái độ bình tĩnh, tự tin biết điều chỉnh hành vi của mình*.***  \* NDBH 1 (sgk)  - Nam không làm những việc xấu khi bạn rủ.  **1. Bài tập 1: ( SGK – 8 *)***  - Đồng ý với những ý: a, b, d, e.  - Vì đó chính là những biểu hiện của tự chủ, thể hiện sự tự tin, suy nghĩ chín chắn.  **2. Biểu hiện.**  - Đội 1 ( Tự chủ ): Không nóng nảy, không vội vàng. Chín chắn, tự tin, ôn hoà, kiềm chế, bình tĩnh, mềm mỏng…  - Đội 2 ( Thiếu tự chủ ): Vội vàng, nóng nảy, sợ hãi, chán nản, không vững vàng, cáu gắt, hoang mang, gây gổ…  => Làm chủ bản thân, bình tĩnh, tự tin, biết đánh giá, điều chỉnh hv của bản thân...  **3. Ý nghĩa:**  - Tự chủ là một đức tính quý giá. Nhờ có tính tự chủ mà con người chúng ta biết sống một cách đúng đắn, cư xử có đạo lý, có văn hoá. Đứng vững trước những tình huống khó khăn, thử thách, cám dỗ.  ***\* Bài học 2/ SGK***  **4. Rèn luyện tính tự chủ:**  **-** Tập suy nghĩ trước khi hành động, sau mỗi việc làm cần xem lại thái độ, lời nói, hành động của mình là đúng hay sai và kịp thời rút kinh nghiệm, sửa chữa.  ***\* Bài học 3/sgk*** |

**2.3. Hoạt động luyện tập.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **-Hình thức: Cặp đôi**  **- PP:Vấn đáp, gợi mở,**  **- KT: chia cặp**  **-NL:Nhận thức, giải quyết vấn đề, điều chỉnh hành vi**  **-PC:** **Tự lập, tự tin, tự chủ.**  **- Cách thức thực hiện**  ? Em có nx gì về việc làm của Hằng ?  ? Em sẽ khuyên Hằng như thế nào ?  ***- Đại điện cặp trình bày – HS khác NX, b/s.***  ***- GV nhận xét, chốt.***  ? Có ý kiến cho rằng người có tính tự chủ luôn hành động theo ý mình, không cần quan tâm đến hoàn cảnh và người giao tiếp. Em có đồng ý với ý kiến đó không? Vì sao? | **\*Bài tập 3 : ( SGK- 8)**  - Việc làm sai trái  - Phải suy nghĩ khi hành động phải phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh.  **\* Bài tập bổ sung**.  - Không đồng ý. Vì khi giao tiếp phải chú ý đến hoàn cảnh và người giao tiếp. |

**2.4. Hoạt động vận dụng:**

? Em sẽ làm gì trong các tình huống sau:

a) Đi học về nhà đói, mệt nhưng mẹ chưa nấu cơm.

b) Bố mẹ đi vắng ở nhà một mình trông em.

c) Giờ kiểm tra không làm được bài, bạn bên cạnh cho chép bài.

d) Nhặt được chiếc ví trong đó có tiền và các loại giấy tờ.

***2.5.*** **Hoạt động tìm tòi, mở rộng:**

\* Tìm một số câu tục ngữ, ca dao, danh ngôn nói về tính tự chủ .

\* Học thuộc nội dung bài học.Làm bài tập 4 trang 8

\* Chuẩn bị trước bài 3 : Dân chủ và kỉ luật.

+ Tìm hiểu truyện đọc.

+ Tìm hiểu dân chủ, kỉ luật là gì ?...

**Tuần 3**

**Ngày soạn: 27 /8/2018**

**Ngày dạy: /8/2018**

**Tiết 3,bài 3 :**

**DÂN CHỦ VÀ KỈ LUẬT**

**I. MỤC TIÊU : - Qua bài, học sinh cần:**

**1. Kiến thức:** - HS hiểu ðýợc thế nào là dân chủ, kỉ luật.

- Hiểu ðýợc mối quan hệ giữa dân chủ, kỉ luật. Hiểu ðýợc ý nghĩa dân chủ, kỉ luật.

**2 - Kĩ năng: -** Biết thực hiện quyền dân chủ và chấp hành tốt kỉ luật của tập thể.

- Biết phê phán những hành vi việc làm thiếu dân chủ, hoặc vô ý thức kỉ luật ở nhà trýờng và cộng ðồng ðịa phýõng.

**3. Thái độ:** Có thái ðộ tôn trọng quyền dân chủ và kỉ luật của tập thể.

**4. Năng lực – phẩm chất.**

4.1,Năng lực:

- Năng lực chung:Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy sáng tạo, năng lực hợp tác.

-Năng lực chuyên biệt: giải quyết vấn đề,năng lực xử lí tình huống, năng lực nhận thức, điều chỉnh hành vi

4.2.Phẩm chất: yêu công việc, có trách nhiệm bản thân,với tập thể

5.Tích hợp theo đặc trưng của bộ môn, bài dạy

**II. CHUẨN BỊ CỦA GV VÀ HS**

**1. Giáo viên**: - SGK, SGV, TLTK. Nghiên cứu bài. Bảng phụ, bút dạ, phiếu học tập.

- Tìm các sự kiện, tính huống về dân chủ, kỉ luật và thiếu dân chủ, kỉ luật.

**2. Học sinh:** - SGK + vở ghi, tài liệu tham khảo.

- Học và làm bài cũ, chuẩn bị bài mới.

**III. TIẾN TRÌNH TIẾT HỌC**

**1. Ổn định tổ chức**

**\* Kiểm tra sĩ số**

**9A:**

**\* Kiểm tra bài cũ:**

? Thế nào là tự chủ? Kể tấm gương tự chủ?

? Tự chủ có ý nghĩa gì đối với mỗi người? Tìm ca dao, tục ngữ ... về tự chủ?

**2.Tổ chức các hoạt động dạy học**

**2.1. Khởi động :**

- GV cho HS diễn tình huống: Anh thường xuyên đi học muộn. Là bạn của Anh, em sẽ làm gì?

- Cho HS nhận xét – GV dẫn vào bài.

**2.2. Các hoạt động hình thành kiến thức:**

|  |  |
| --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS | NỘI DUNG |
| ***\* HĐ 1:Tìm hiểu khái niệm***  **-Hình thức:Dạy học nhóm**  **- PP:Đọc sáng tạo, vấn đáp, hoạt động nhóm**  **- KT: Đặt câu hỏi, khăn trải bàn**  **-NL:Nhận thức, giải quyết vấn đề**  **-PC:có trách nhiệm bản thân,với tập thể**  **- Cách thức thực hiện**  - Yêu cầu H/S đọc truyện.  **N1,2,3:**  ? Vào đầu năm học lớp 9A đã làm những việc gì ?  ? Em có nhận xét gì về việc làm của các bạn lớp 9A ?  ? Sau khi bàn kế hoạch xong, các bạn lớp 9A đã làm gì?  ? Lớp 9A đạt được kết quả như thế nào?Bài học rút ra ?  **\* Nhóm4,5,6**  ? Ông giám đốc công ty đã có những việc làm nào ?  ? Ông giám đốc là người như thế nào ?  ? Công ty nhận kết quả là gì?  ?Em rút ra bài học gì ?  ***- Đại diện nhóm TB - HS khác NX, bổ/s.***  ***- GV NX, chốt kiến thức***.  ? Qua phần ĐVĐ, em hiểu thế nào là dân chủ?  ? Kỉ luật là gì ?  - GV chốt lại nội dung bài học 1  **\* BT nhanh: Câu tục ngữ nào nói về kl**  1. Đất có lề, quê có thói.  2. Nước có vua, chùa có bụt.  3. Phép vua thua lệ làng.  - Đáp án: 1, 2 .  ***\* HĐ 2:Tìm hiểu những biểu hiện của dân chủ, kỉ luật*.**  ***.***  **-Hình thức:Dạy học trò chơi**  **- PP: trò chơi tiếp sức**  **- KT: Chia đội**  **-NL:Nhận thức,hợp tác**  **-PC:có trách nhiệm bản thân,với tập thể**  **- Cách thức thực hiện**  -GV phổ biến luật chơi - 2 đội,mỗi đội 5HS(Lấy tinh thần xung phong).  *- Đội 1: Nêu những hv thể hiện dân chủ và kỉ luật?*  *- Đội 2: Nêu những hv trái với dân chủ và kỉ luật?*  *-Các đội thực hiện*  *-HSnhận xét, bổ sung*  *GV chốt KT. Tuyên bố đội thắng, tuyên dương*  **HĐ3.Tìm hiểu mối quan hệ giữa dân chủ và kỉ luật:**  **Hình thức: Cả lớp**  **- PP: vấn đáp, động não,nêu và giải quyết vấn đề**  **- KT: Đặt câu hỏi, lắng nghe và phản hồi tích cực**  **-NL:Nhận thức, giải quyết vấn đề**  **-PC:có trách nhiệm bản thân,với tập thể**  **- Cách thức thực hiện**  ? Dân chủvà kỉ luật có mối quan hệ như thế nào?HS trả lời  - Chốt lại nội dung bài học 2 SGK- 10  **HĐ4. Ý nghĩa:**  ? Theo em vì sao phải thực hiện dân chủ và kỉ luật?  - Chốt lại nội dung bài học 3 SGK- 10.  **HĐ5. Rèn luyện tính dân chủ và kỉ luật như thế nào?**  ? Mỗi chúng ta cần rèn luyện tính dân chủ, kỉ luật như thế nào?  ? Là học sinh, em sẽ làm gì?  ? Lấy ví dụ cụ thể?  - Chốt lại nội dung bài học 4. | **1.Khái niệm:**  ***\* Chuyện lớp 9A:***  - Triệu tập cán bộ lớp  - Họp bàn xây dựng kế hoạch hoạt động.  - Các bạn sôi nổi thảo luận vấn đề chung.  - Thành lập đội thanh niên cờ đỏ.  - Tình nguyện tham gia các hoạt động.  -> Mọi thành viên trong lớp đều được tham gia đóng góp ý kiến vào công việc chung của lớp *=>* ***Tính dân chủ***.  - Lớp cử người kiểm tra, nhắc nhở các bạn t/h kế hoạch chung*=>* ***Tính kỉ luật.***  -> Tập thể lớp xuất sắc toàn diện.  ***2. Chuyện ở một công ty:***  \* Việc làm: + Triệu tập công nhân, phổ biến công việc, cử một đốc công theo dõi.  + Không chấp nhận ý kiến đóng góp của công nhân.  - Ông không thực hiện bảo hộ lao động  *=>* ***Thiếu dân chủ***, ***thiếu kỉ luật.***  \* Kết quả: SX giảm sút, công ty thua lỗ.  ***=> Bài học : Phát huy dân chủ , kỉ luật, phê phán sự thiếu dân chủ, thiếu kỉ luật.***  ***=> Dân chủ****:* **Là mọi người được làm chủ công việc của tập thể, xã hội, được biết, được tham gia bàn bạc, góp phần, giám sát những công việc chung của tập thể, xh**  **=> Kỉ luật: Là tuân theo những qui định chung của cộng đồng, tổ chức xh. Nhằm tạo ra sự thống nhất h/đ để đạt được chất lượng, hiệu quả trong công việc.**  **\* NDBH 1 ( sgk/10)**  **2. Biểu hiện.**  Đội 1 Đội 2   |  |  | | --- | --- | | Dân chủ- kỉ luật | Trái với dc- kl | | - Cả lớp thảo luận.  - Mọi người cùng bàn bạc cv chung.  - Đi học đúng giờ.  - Làm bài đầy đủ | - Lớp trưởng quyết/đ mọi việc.  - Chống đối người thi hành công vụ... |   - Dân chủ: làm chủ công việc, tham gia bàn bạc, giám sát công việc của tập thể...  - Kỉ luật: Tuân theo quy định chung của cộng đồng, tập thể, cơ quan...  VD: Bác Hồ trong câu chuyện “ Bác Hồ đi bỏ phiếu”  **3. Mối quan hệ giữa dân chủ và kỉ luật:**  - Dân chủ để mọi người phát huy sự đóng góp của mình vào công việc chung.  - Kỉ luật là điều kiện đảm bảo cho dân chủ được thực hiện có hiệu quả.  **\* NDBH 2 ( sgk/10)**  **4. Ý nghĩa:**  -Tạo sự thống nhất cao về nhận thức, ý chí, hành động, tạo cơ hội cho mọi người phát triển, có mối quan hệ xã hội tốt đẹp, nâng cao hiệu quả, chất lượng lao động, hoạt động xh.  **\* NDBH 3 (SGK/10)**  **5. Rèn luyện tính dân chủ và kỉ luật :**  - Mọi người cần tự giác chấp hành kỉ luật. Các cán bộ lãnh đạo và các tổ chức xã hội phải có trách nhiệm tạo điều kiện để mọi người được phát huy dân chủ, kỉ luật.  - Thực hiện tốt quy định của trường, lớp.  - VD: đi học đúng giờ....  ***\* NDBH 4 ( SGK/11)*** |

**2.3. Hoạt động luyện tập.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **-Hình thức:Dạy học cá nhân**  **- PP:Đọc sáng tạo, vấn đáp,**  **- KT: Đặt câu hỏi, động não**  **-NL:Nhận thức, giải quyết vấn đề**  **-PC:Có trách nhiệm bản thân,với tập thể**  **- Cách thức thực hiện**  ? HV nào thể hiện tính dân chủ? Vì sao?  ? Kể việc làm thể hiện tính dân chủ và tôn trọng kỉ luật ở trường, lớp?  **?** Em đồng ý với ý kiến nào sau đây ?  a) HS còn nhỏ tuổi chưa cần đến dân chủ.  b) Chỉ trong nhà trường mới cần đến DC.  c) Mọi người cần phải có kỉ luật.  d) Có kỉ luật thì xã hội mới ổn định. | **\* Bài tập 1( SGk /11)**  - Tính dân chủ: a, c, d.  - Hoạt động thiếu dân chủ: b.  - Hoạt động thiếu kỉ luật: đ.  **\* Bài tập 2( SGK / 11)**  - Tham gia bàn bạc công/v chung của lớp.  **\* Bài tập bổ sung.**  -> ý kiến đúng : c, d |

**2.4. Hoạt động vận dụng.**

**- Câu 1:** Lớp em ý thức tổ chức kỉ luật chưa tốt. Nếu là lớp trưởng em sẽ làm gì?

**2.5. Hoạt động tìm tòi, mở rộng.**

\* Tìm hiểu và học tập những tấm gương sống có kỉ luật ở trường, lớp em.

\* Học thuộc nội dung bài học. Làm bài tập 3, 4 trang 11.

\* Đọc và chuẩn bị bài 4. SGK : Bảo vệ hòa bình (Sưu tầm tranh ảnh về bảo vệ hòa bình. Tìm hiểu về tình hình trong nước và thế giới hiện nay).

**Tuần 4**

**Ngày soạn: 7 /9/2018**

**Ngày dạy: /8/2018**

**Tiết 4.** **Bài 4:** **BẢO VỆ HOÀ BÌNH**

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC.**

**- Qua bài, học sinh cần:**

**1. Kiến thức:**

- Hiểu được thế nào là hoà bình và bảo vệ hoà bình.

- Nêu ðýợc các biểu hiện của sống hoà bình trong cuộc sống hàng ngày.

**2. Kĩ năng:**

- Tham gia hoạt động bv hoà bình chống chiến tranh do trường, địa phương tổ chức.

**3. Thái độ:**

- Yêu hòa bình và ghét chiến tranh phi nghĩa.

- Phê phán (biết ủng hộ các hoạt ðộngbảo vệ hoà bình chống chiến tranh phi nghĩa).

**4. Năng lực – phẩm chất.**

4.1,Năng lực:

- Năng lực chung:Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy sáng tạo, năng lực hợp tác.

-Năng lực chuyên biệt: giải quyết vấn đề,năng lực xử lí tình huống, năng lực nhận thức, điều chỉnh hành vi

4.2.Phẩm chất: Tự lập, tự tin, yêu quê hương, đất nước.

5.Tích hợp theo đặc trưng của bộ môn, bài dạy

-Tích hợp với lịch sử

**II. CHUẨN BỊ CỦA GV VÀ HS**

**1. Giáo viên**:

- SGK + SGV. TLTK. Nghiên cứu soạn bài. Bảng phụ, bút dạ, phiếu học tập.

- Sách báo, tranh ảnh, bài hát ngợi ca hòa bình, phản đối chiến tranh.

**2. Học sinh:** - SGK + vở ghi, tài liệu tham khảo.

- Học và làm bài cũ, chuẩn bị bài mới.

**III. TIẾN TRÌNH TIẾT HỌC**

**1. Ổn định tổ chức**

**\* Kiểm tra sĩ số**

**9A:**

**\* Kiểm tra bài cũ: Câu 1:** - Thế nào là dân chủ? Kỉ luật là gì?

**Câu 2:** - Em đã làm gì để thực hiện tốt dân chủ và kỉ luật?

a. Bầu đại biểu dự Đại hội Cháu ngoan Bác Hồ.

1. Đi học đúng giờ.
2. Sinh hoạt đoàn theo định kì.
3. Thảo luận để xây dựng kế hoạch hoạt động của lớp.

e. Làm BT thầy cô giao về nhà.

**2.Tổ chức các hoạt động dạy học**

**2.1. Khởi động :**

*-Cho HS xem clíp về hậu quả của chiến tranh – HS NX – GV vào bài:*

Chiến tranh thế giới lần thứ nhất (1914- 1918), lần thứ hai ( 1939- 1945) đã trôi qua rất lâu nhưng hậu quả của nó vẫn còn dai dẳng, nặng nề với bao mất mát đau thương, chết chóc, bệnh tật, thất học… Để hiểu chiến tranh, hoà bình... Chúng ta cùng nghiên cứu bài học hôm nay : Bảo vệ hòa bình.

**2.2. Các hoạt động hình thành kiến thức:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV và HS** | **NỘI DUNG CẦN ĐẠT** |
| ***\* HĐ 1:Tìm hiểu khái niệm .***  **-***Hình thức:Dạy học nhóm*  *- PP:Đọc sáng tạo, vấn đáp, hoạt động nhóm*  *- KT: Đặt câu hỏi, khăn trải bàn*  *-NL:Nhận thức, giải quyết vấn đề...*  *- PC: Yêu hòa bình,căm ghét chiến tranh*  *- Cách thức thực hiện*  - Yêu cầu H/S đọc thông tin 1,2(sgk).  ***\* N1,2,3:***  ? Nêu hậu quả do chiến tranh thế giới thứ I, II và Chiến tranh từ năm 1900 đến năm 2000 để lại cho loài người ?  ? Em có NX gì về hậu quả của chiến tranh ?  -**N4,5,6:Quan sát bức ảnh 1,2**  ? Nêu nội dung bức ảnh? Bức ảnh đã phản ánh điều gì ? ? Qua đó đã phản ánh khát vọng gì của nhân dân tiến bộ trên thế giới ?  **- Nhóm hoạt động**  ***- ĐD HS TB - HS khác NX, bổ/s.***  ***- GV NX, chốt kiến thức***.  - GV: ở Việt Nam, trong hơn 30 năm sau chiến tranh, có trên 1 triệu trẻ em và người lớn bị di chứng chất độc màu da cam, hàng chục vạn người đã chết. Trên 194.000 trẻ em dưới 15 tuổi chịu bất hạnh do chiến tranh.  ? Em hiểu thế nào là hòa bình ? HS tl  ? Phân biệt hòa bình và chiến tranh?   |  |  | | --- | --- | | Hòa bình | Chiến tranh | | - Đem lại cuộc sống bình yên, tự do  - Nhân dân được ấm no, hạnh phúc.  -> Là khát vọng của loài người. | - Gây đau thương, chết chóc.  - Đói nghèo, bệnh tật, không được học hành.  -> Là thảm họa của loài người. |   ? Phân biệt chiến tranh chính nghĩa với chiến tranh phi nghĩa   |  |  | | --- | --- | | Chiến/tr chính nghĩa | Chiến tranh phi nghĩa | | -Tiến hành đấu tranh chống xâm lược  - Bảo vệ độc lập  - Bảo vệ hòa bình | - Gây chiến tranh, giết người, cướp của.  - Xâm lược nước khác.  - Phá hoại hòa bình. |   ? Qua đó, em hiểu bảo vệ hòa bình là gì ?  - GV chốt NDBH 1.  **\* Bài tập nhanh**: Chọn hành vi góp phần bảo vệ hòa bình.  A, Vẽ tranh bảo vệ hòa bình.  B, Viết thư ủng hộ các nước phản đối chiến tranh.  C, Gây hấn với các nước láng giềng.  D, Đất nước có chiến tranh, chạy sang nước khác.  **- Đáp án: A, B.**  ***HĐ 1:Tìm hiểu biểu hiện .***  **-Hình thức:Dạy học nhóm nhỏ**  **- PP:Trao đổi cặp đôi**  **- KT: Đặt câu hỏi, chia cặp**  **-NL:Nhận thức, giải quyết vấn đề...**  **- PC: Yêu hòa bình,căm ghét chiến tranh**  **- Cách thức thực hiện**  ***\* TL cặp đôi: 3 phút.***  ? Tìm những hành vi biểu hiện lòng yêu chuộng hòa bình và chưa yêu hòa bình ?  ***- ĐD HS TB - HS khác NX, bổ sung.***  ***- GV NX, chốt vấn đề.***  ? Nêu những biểu hiện của bảo vệ hòa bình. | **1. Khái niệm:**  **\* Thông tin**:  \*. - CTTG I: 10 triệu người chết.  - CTTG II: Khoảng 60 triệu người chết.  \*. Từ năm 1900 đến năm 2000 chiến tranh làm: + 2 triệu trẻ em chết, 6 triệu trẻ em bị thương  + 20 triệu trẻ em sống bơ vơ.  + 300.000 trẻ em tuổi thiếu niên buộc phải đi lính, cầm súng, giết người.  - Hậu quả: gây thiệt hại nặng về người và tài sản  **\* Bức ảnh 1(sgk/13).**  + Bom Mĩ hủy diệt Bệnh viện Bạch Mai -> Bức ảnh nói lên sự tàn phá ghê gớm của chiến tranh .  **=> *Chiến tranh là thảm hoạ vô cùng tàn khốc nó gây ra cho con người bao đau thương, mất mát, gây thiệt hại về tài sản, tính mạng...***  ***\* Thông tin 3.***  - Mít tinh, biểu tình...phản đối chiến tranh…  - Nhân dân tiến bộ trên thế giới ủng hộ ta trong 2 cuộc kháng chiến chống Pháp, Mĩ về mọi mặt.  **\* Bức ảnh 2 (sgk/14).**  - Sự phản đối, lên án chiến tranh của nhân dân thủ đô Hà Nội ủng hộ nhân dân Irắc.  -> Lòng yêu chuộng hòa bình của nd Việt Nam  => Bảo vệ hòa bình, phản đối chiến tranh.  **=> Hoà bình:** **là tình trạng không có chiến tranh hay xung đột vũ trang. Là mối quan hệ hiểu biết tôn trọng bình đẳng và hợp tác giữa các quốc gia - dân tộc, giữa con người với con người, là khát vọng của toàn nhân loại.**  **=> Bảo vệ hoà bình**:  - **Là giữ gìn cuộc sống xã hội bình yên; dùng thương lượng, đàm phán để giải quyết mọi mâu thuẫn, xung đột giữa các dân tộc, tôn giáo và quốc gia; không để xảy ra chiến tranh hay xung đột vũ trang.**  ***\* NDBH 1 sgk/ 14-15.***  **2. Biểu hiện.**   |  |  | | --- | --- | | Yêu hoà bình | Chưa yêu hoà bình | | - Đoàn kết các dân tộc chống lại hành động ngang ngược của Trung Quốc.  - Biểu tình chống chiến tranh.  - Vẽ tranh vì hoà/b. | - Thờ ơ trước hành động xâm chiếm đất nước.  - Hành động gây mâu thuần giữa các dân tộc  - Bôi nhọ đât nước.  - Không tham gia bảo vệ hoà bình. |   - Phản đối chiến tranh bảo vệ hoà bình.  - Đoàn kết quốc tế, vì hoà bình thế giới.... |

**2.3. Hoạt động luyện tập.**

*-Hình thức: Cả lớp*

*- PP:Đọc sáng tạo, vấn đáp,*

*- KT: Đặt câu hỏi, lắng nghe và phản hồi tích cực*

*-NL:Nhận thức, giải quyết tình huống...*

*- PC: Yêu hòa bình,căm ghét chiến tranh*

*- Cách thức thực hiện*

**\* Bài tập 1 ( SGK-16 ):**? Hành vi nào biểu hiện lòng yêu hoà bình? Vì sao?

- Lòng yêu hoà bình: a, b, d, e.

**\* Bài tập tình huống**

- TH: Khi thấy Trung Quốc có hành động gây hấn ở vùng biển của VN. Một số bạn tổ chức viết thư, tặng quà cán bộ và nhân dân ở đây. Nhưng Minh cười bảo: Làm việc vô tích sự.

? Nếu là bạn Minh, em sẽ làm gì ?

***- HSbộc lộ - HS khác NX, bổ sung.***

***- GV NX – cho điểm.***

**2.4. Hoạt động vận dụng.**

- HS tự xây dựng kế hoạch thực hiện hoạt động vì hòa bình (theo đơn vị tổ )

**2.5. Hoạt động tìm tòi, mở rộng.**

\*Viết một đoạn văn bày tỏ cảm xúc của em về nền hòa bình em đang được hưởng.

\* Học thuộc nội dung bài học. Làm bài tập 2, 4 tr19. ( vẽ một bức tranh về hòa bình )

\* Chuẩn bị bài 4, phần tiếp theo : - Vì sao phải bảo vệ hòa bình .­

+ Nhân dân ta đã làm gì để thể hiện lòng yêu chuộng hòa bình của mình?

+ Trách nhiệm của nhân loại ?

***------------------------------------------------------------------***

|  |  |
| --- | --- |
| **Nhận xét của Tổ/Nhóm chuyên môn**  **................................................................**  **................................................................**  **................................................................** | **Ngµy**.....**th¸ng**....**n¨m 2018**  **§· kiÓm tra**      ***Vũ Thị Huệ*** |

**Tuần 5**.

**Ngày soạn: 14 /9/2018**

**Ngày dạy: /8/2018**

**Tiết 5,bài 5 :**

**Tiết 5.** **Bài 4:** **BẢO VỆ HOÀ BÌNH (Tiếp theo)**

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC:**

**- Qua bài, học sinh cần:**

**1. Kiến thức:**

- Giải thích ðýợc vì sao phải bảo vệ hoà bình: Giá trị của hoà bình và tác hại của chiến tranh. Nguy cõ của chiến tranh.

- Nêu ðýợc ý nghĩa của các hoạt ðộng bảo vệ hoà bình, chống chiến tranh ðang diễn ra ở Việt Nam và trên thế giới.

**2. Kĩ năng:**

- Tham gia các hoạt động bảo vệ hoà bình chống chiến tranh do trường, địa phương tổ chức.

- Phân biệt hành vi bảo vệ hòa bình với hành vi xâm phạm hòa bình, từ đó thấy được trách nhiệm chung là phải bảo vệ hòa bình của nhân dân VN và nhân dân thế giới.

**3. Thái độ:**

- Yêu hòa bình và ghét chiến tranh phi nghĩa.

- Phê phán (biết ủng hộ các hoạt ðộng bảo vệ hoà bình chống chiến tranh phi nghĩa).

**4. Năng lực – phẩm chất.**

4.1,Năng lực:

- Năng lực chung:Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy sáng tạo, năng lực hợp tác.

-Năng lực chuyên biệt: giải quyết vấn đề,năng lực xử lí tình huống, năng lực nhận thức, điều chỉnh hành vi

4.2.Phẩm chất: Tự lập, tự tin, yêu hòa bình,yêu quê hương, đất nước.

5.Tích hợp theo đặc trưng của bộ môn, bài dạy

-Tích hợp với lịch sử

**II. CHUẨN BỊ CỦA GV VÀ HS**

**1. Giáo viên**:

- SGK + SGV. TLTK. Nghiên cứu soạn bài. Bảng phụ, bút dạ, phiếu học tập.

- Sách báo, tranh ảnh, bài hát ngợi ca hòa bình, phản đối chiến tranh.

**2. Học sinh:** - SGK + vở ghi, tài liệu tham khảo.

- Học và làm bài cũ, chuẩn bị bài mới.

**III. TIẾN TRÌNH TIẾT HỌC**

**1. Ổn định tổ chức**

**\* Kiểm tra sĩ số**

**9A:**

**\* Kiểm tra bài cũ:** ? Thế nào là hòa bình ?

? Bảo vệ hòa bình là gì ? Kể những việc làm của con người góp phần bảo vệ hòa bình mà em biết ?

**2.Tổ chức các hoạt động dạy học**

**2.1. Khởi động :**

-? Bảo vệ hòa bình là trách nhiệm của ai? Tại sao các DT phải bảo vệ hòa bình?

-GV dẫn vào bài tiếp

**2.2. Các hoạt động hình thành kiến thức:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV và HS** | **NỘI DUNG** |
| ***\* HĐ 1: Trách nhiệm của công dân.***  **-Hình thức:Dạy học cả lớp**  **- PP: vấn đáp, trực quan**  **- KT: Đặt câu hỏi,**  **-NL:Nhận thức, giải quyết vấn đề**  **-PC:yêu hòa bình**  **- Cách thức thực hiện**  - GV chiếu clíp về xung đột vũ trang trên thế giới.  ? Qua đó, em cho biết vì sao phải bảo vệ hòa bình ?  ? Cùng với nhân dân trên tg, nhân dân ta có thái độ ntn? Nhân dân đã và đang làm gì ?  GV: Trải qua và chịu đựng bao nhiêu mất mát, đau thương…nhân dân ta càng thấu hiểu giá trị của hoà bình và đã cùng nhau bv HB được chứng minh qua các cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm của nd ta...  - GV chốt lại NDBH 3.  ? Có ý kiến cho rằng: Cần phải xây dựng mối quan hệ hợp tác giữa các quốc gia trên thế giới.  ?***Em có đồng ý với ý kiến đó không ? Vì sao ?***  - Đồng ý. Vì xây dựng mqh hợp tác giữa các quốc gia trên tg sẽ góp phần bảo vệ hòa bình.  ***\* HĐ 2: Hành động của nhân loại.***  **-Hình thức:Dạy học cả lớp**  **- PP: vấn đáp, trực quan**  **- KT: Đặt câu hỏi,**  **-NL:Nhận thức, giải quyết vấn đề**  **-PC:yêu hòa bình**  **- Cách thức thực hiện**  - Gọi H/S đọc tư liệu tham khảo:“ Văn kiện Đai hội ĐCSVN…”  ? Trong văn kiện Đại hội Đảng đã chỉ rõ : Để bảo vệ hoà bình chúng ta phải làm gì ?  ? Là H/S em sẽ làm gì để góp phần bảo vệ hoàbình?  - GV chốt lại NDBH 4 SGK  - Gọi HS đọc lại NDBH. | **1. Khái niệm:**  **2. Biểu hiện.**  **3. Trách nhiệm của nhân loại và nhân dân VN.**  **\* Đối với nhân loại.**  - Ngày nay ở nhiều khu vực trên thế giới vẫn đang xảy ra chiến tranh, xung đột vũ trang.  - Ngòi nổ của chiến tranh vẫn đang âm ỉ tại nhiều nơi trên hành tinh của chúng ta.  ***-> Ngăn chặn chiến tranh bảo vệ hoà bình là trách nhiệm chung của toàn nhân loại.******Thể hiện ở mọi lúc, mọi nơi, trong mối quan hệ giao tiếp hàng ngày.***  **\* Thái độ của nhân dân ta:**  - Yêu chuộng hoà bình.  - Trải qua nhiều cuộc chiến tranh ác liệt nên ta biết được giá trị của hòa bình.  **-> Tích cực tham gia vào sự nghiệp đấu tranh vì hoà bình và công lý trên thế giới.**  **\* NDBH 3 /sgk.**  **4. Hoạt động bảo vệ hoà bình.**  - Để bảo vệ hòa bình cần phải xây dựng mối quan hệ tôn trọng bình đẳng thân thiện giữa người với người.  - Thiết lập mối quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa các dân tộc, quốc gia trên thế giới.  **-** Tích cực học tập, tham gia đầy đủ, nhiệt tình các hoạt động vì hòa bình,lên án, tuyên truyền chống chiến tranh bảo vệ hòa bình, đoàn kết thân ái giữa các dân tộc, không phân biệt giàu nghèo trong trường và ở địa phương …  - Thân thiện với người nước ngoài.  - Viết thư ủng hộ các nước đang bị đe dọa...  **\* NDBH 4/sgk- 15** |

**2.3. Hoạt động vận dụng.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Gv và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **-Hình thức:Dạy học cả lớp**  **- PP: vấn đáp,LTTH**  **- KT: Đặt câu hỏi,**  **-NL:Nhận thức, giải quyết vấn đề**  **-PC:yêu hòa bình**  **- Cách thức thực hiện**  - Y/C H/S đọc bài tập trong SGK.  - Gọi HS đọc yêu cầu bài tập 3.  ? Tìm một số biểu hiện hành động bảo vệ hoà bình chống chiến tranh do trường, lớp, nhân dân địa phương tổ chức?  ? Sử dụng phiếu học tập ( Đánh dấu x vào câu trả lời đúng )  ? Bản thân em và các bạn có nên làm các việc sau đây để góp phần bảo vệ hòa bình ? | **III. BÀI TẬP.**  **\* Bài tập 3 ( SGK- 16 ):**  - ủng hộ những người bị nhiễm chất độc màu da cam đòi công lí.  - NDVN tổ chức mít tinh phản đối chiến tranh.  **\* Bài tập bổ sung.**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Hoạt động | Nên | Không nên | | - Đi bộ vì hòa bình  - Vẽ tranh vì hòa bình.  - Viết thư cho bạn bè quốc tế.  - ủng hộ nạn nhân chất độc màu da cam.  - Kêu gọi những người có lương tri nên hành động vì trẻ em. | x  x  x  x  x |  | |

**2.4. Hoạt động vận dụng.**

Đọc bài thơ em biết ca ngợi về nền hòa bình.

**2. 5. Hoạt động tìm tòi, mở rộng.**

\* Làm thơ hoặc vẽ tranh với chủ đề hòa bình

\* Học thuộc nội dung bài học. Làm bài tập 2, 4 trang 19.V tranh về quê hương

\* Chuẩn bị bài 5 : Tình hữu nghị giữ các dân tộc trên thế giới.­

+ Thế nào là tình hữu nghị giữa các dân tộc trên thế giới?

+ Biểu hiện và ý nghĩa ?

**Tuần 5.**

***Ngày soạn: 14/9 /2018***

***Ngày dạy: /9 /2018***

**Tiết 5. Bài 5: TÌNH HỮU NGHỊ**

**GIỮA CÁC DÂN TỘC TRÊN THẾ GIỚI**

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC :- Qua bài, học sinh cần.**

**1. Kiến thức:** H/S hiểu được thế nào là tình hữu nghị giữa các dân tộc, ý nghĩa, biết thể hiện tình hữu nghị giữa các dân tộc trên thế giới.

**2. Kĩ năng*:*** Biết thể hiện tình đoàn kết, hữu nghị với thiếu nhi và nhân dân các nước.

**3. Thái độ:** Có thái độ ủng hộ chính sách hoà bình, hữu nghị của Đảng, nhà nước ta.

**4. Năng lực – phẩm chất.**

4.1,Năng lực:

- Năng lực chung:Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy sáng tạo, năng lực hợp tác.

-Năng lực chuyên biệt: giải quyết vấn đề,năng lực xử lí tình huống, năng lực nhận thức, điều chỉnh hành vi

4.2.Phẩm chất: Tự lập, tự tin,có trách nhiệm với bản thân,cộng đồng,xã hội, đất nước..

5.Tích hợp theo đặc trưng của bộ môn, bài dạy

**II. CHUẨN BỊ CỦA GV VÀ HS**

**1. Giáo viên**:

- SGK + SGV. TLTK. Nghiên cứu soạn bài. Bảng phụ, bút dạ, phiếu học tập.

- Sách báo, tranh ảnh, bài hát ngợi ca hòa bình, phản đối chiến tranh.

**2. Học sinh:** - SGK + vở ghi, tài liệu tham khảo.

- Học và làm bài cũ, chuẩn bị bài mới.

**III. TIẾN TRÌNH TIẾT HỌC**

**1. Ổn định tổ chức**

**\* Kiểm tra sĩ số. 9A:**

**\* Kiểm tra 15 phút:**

**Đề:**

***Câu 1: Người có tính “Tự chủ” là***

A. người có khả năng làm chủ bản thân về cảm xúc, suy nghĩ, hành vi của mình trong mọi hoàn cảnh, tình huống.

B. người mềm mẻo, khéo léo luồn lách tránh khó khắn, nguy hiểm

C. người có khả năng nịnh bợ cấp trên để thăng tiến.

D. người có khả năng điều khiển cấp dưới làm những việc bất chính để trục lợi.

***Câu 2: Hành vi nào sau đây thể hiện tính tự chủ?***

A: Dễ nản lòng khi gặp khó khăn.

B: Cân nhắc mọi việc trước khi làm.

C: Thay đổi mốt, hình thức bên ngoài theo thần tượng của mình.

D: Luôn thay đổi quan điểm, không có chính kiến rõ ràng.

***Câu 3: Dân chủ được thể hiện là:***

A: Mọi người được làm chủ ( được biết, bàn bạc, thực hiện và giám sát) công việc của tập thể, xã hội và đất nước theo quy định của pháp luật.

B: Mọi người được làm bất cứ điều gì mà mình muốn.

C: Giành cho những người có chức quyền và giàu có.

D: Tất cả mọi công dân được tự do, thoái mái hành động theo ý mình.

***Câu 4: Kỉ luật được hiểu là***

A. những biện pháp cưỡng chế mọi người làm theo quy định của cấp trên.

B. những hình thức cưỡng ép con người làm những việc mình không mong muốn.

C. những quy điịnh chung của một cộng đồng hoặc tổ chức xã hội( nhà trường, cơ sở sản xuất, cơ quan…) yêu cầu mọi người phải tuân theo nhằm tạo ra sự thống nhất trong hành động.

D. những nội quy bắt buộc tất cả mọi công dân trong cả nước phải thực hiện.

***Câu 5: Hòa bình được hiểu là***

A. tình trạng căng thẳng giữa con người với con người

B. trạng thái không có chiến tranh hay xung đột vũ trang.

D. trạng thái mâu thuẫn giữa các dân tộc, tôn giáo, quốc gia.

***Câu 6: Phẩm chất “ Chí công vô tư” được được thể hiện là***

A. sự công bằng, không thiên vị.

B. giải quyết công việc theo lẽ phải.

C. xuất phát từ lợi ích chung và đặt lợi ích chung lên trên lợi ích cá nhân.

D: Tất cả đáp án trên( A, B, C).

***Câu 7: Em đồng ý với cách ứng xử nào dưới đây?***

A: Bố, mẹ mua quà, quần áo cho người em nhiều hơn các anh( chị) trong gia đình

B: Không nêu khuyết điểm của bạn thân trong lớp.

C: Thầy, cô giáo đối xử với mọi học sinh trong lớp như nhau.

D: Bỏ qua lỗi của bạn vì bạn đã giúp đỡ mình.

***Câu 8: Hành động nào sau đây được coi là hành động bảo vệ hòa bình?***

A: Xâm lược quốc gia khác. B: Lấn chiếm biên giới, biển đảo.

C: Phá hoại, gây đau thương mất mát. D: Đấu tranh bảo vệ hòa bình cho Tổ quốc.

***Câu 9: Những từ nào dưới đây biểu hiện cho chiến tranh?***

A: Yêu thương, đoàn tụ. B: Hủy diệt, chết chóc.

C: Ấm no, yên bình. D: Hanh phúc, thân thiện.

***Câu 10: Bảo vệ hòa là trách nhiệm của ai?***

A: Những nước giàu có về của cải.

B: Những quan chức, cán bộ, người nổi tiếng trên thế giới.

C: Bộ đội, Công án.

D: Toàn nhân loại.

***Câu 11: Hành vi nào dưới đây là thể hiện không “ Chí công vô tư” ?***

A: Lớp trưởng ghi tên và nhắc nhỏ tất cả những bạn vi phạm nội quy trường học.

B: Cô giáo phê bình và kỉ luật tất cả những bạn vi phạm nội quy lớp học lần thứ hai.

C: Bạn L chỉ chuyên tâm vào học tập, không tham gia vào hoạt động phong trào của lớp, trường.

D: Phê bình, nhắc nhở khi bạn mắc khuyết điểm.

***Câu 12: Hành vi nào dưới đây là thể hiện tính “ tự chủ” ?***

A: Ý kiến của ai cũng cho là đúng.

B: Quyết định nhanh trong mọi vấn đề, không cần suy nghĩ.

C: Luôn im lặng trong mọi tình huống.

D: Luôn từ tốn trong nói năng, cư xử với mọi người.

***Câu 13: Hành vi nào dưới đây là thể hiện tính“ không tự chủ” ?***

A: Không uống rượu, bia trong dịp Tết dù bạn bè rủ rê, nài ép hay khích bác.

B: Đi học về nhà mặc dù rất đói nhưng vẫn ngồi chờ mẹ về nấu cơm để ăn.

C: Từ chối không đi chơi với bố mẹ vì chưa làm xong bài tập cô giáo giao ngày mai.

D: Từ chối lời mời chơi game của bạn thân.

***Câu 14: Hành vi nào dưới đây là thể hiện tính dân chủ?***

A: Lớp trưởng chỉ thông báo đề bài thi trước cho các bạn thân của mình.

B: Cô giáo nhắc đề bài thi trước cho các bạn đi học thêm ở nhà cô.

C: Tổ trưởng dân phố tự quyết định mọi vấn đề mà không cần hỏi ý kiến nhân dân.

D: Chủ tịch luôn bàn bạc với tập thể trước khi đưa ra quyết định vấn đề chung.

***Câu 15: Hành vi nào dưới đây là thể hiện tính không dân chủ?***

A: Công an giao thông cho phép người dân chứng minh là không vi phạm lỗi

B: Cô giáo không cho học sinh phát biểu ý kiến, giải thích về kết quả bài thi.

C: Ông tổ trưởng dân phố luôn lắng nghe mọi ý kiến phản hồi của nhân dân.

D: Bố mẹ cho phép con cái tranh luận các vấn đề về gia đình.

***Câu 16: Hành vi nào dưới đây là thể hiện tính kỷ luật?***

A: Bạn H luôn đến trường đúng giờ và làm bài tập đầy đủ

B: Bạn A hút thuốc và đánh bài trong trường học

C: Bạn L thườn xuyên nói tục, chửu thề.

D: Bạn N gian lận khi làm bài kiểm tra.

***Câu 17: Hành vi nào dưới đây là biểu hiện của lòng yêu hòa bình?***

A: Ép buộc người khác theo ý mình.

B: Nói xấu, gây mâu thuẫn giữa ác thành viên trong lớp.

C: Phân biệt và chia bè phái giữa học sinh nhà giàu với học sinh nhà nghèo.

D: Thông cảm và chia sẻ với mọi người.

***Câu 18: Hành động nào sau đây được coi là “ Chiến tranh chính nghĩa” ?***

A: Bảo vệ hòa bình B: Đấu tranh bảo vệ Tổ quốc.

C: Xâm lược các quốc gia khác D: Khiêu khích, gây hấn chiến tranh.

***Câu 19: Đâu là hành động vì hòa bình?***

A: Vứt giấy, đò ăn trong lớp học. B: Đốt rác, đổ chất thải trực tiếp ra sông, hồ.

C: Hủy diệt môi trường sinh thái biển.

D: Trồng cây xanh, ngăn chặn nạn chặt phá rừng, bỏ rác đúng nơi quy định.

***Câu 20: Hành vi nào dưới đây vừa thể hiện là hành vi đạo đức, vừa là hành vi tuân theo pháp luật?***

A: Giúp đỡ người, trẻ em; bảo vệ, giũ gìn môi trường.

B: Hiếu thảo với ông bà, cha mẹ.

C: Tham gia các hoạt động từ thiện, nhân đạo.

D: Nhặt được của rơi, đem trả người đánh mất.

***\*Đáp án:***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| ***Câu 1*** | ***Câu 2*** | ***Câu 3*** | ***Câu 4*** | ***Câu 5*** | ***Câu 6*** | ***Câu 7*** | ***Câu 8*** | ***Câu 9*** | ***C 10*** |
| ***A*** | ***B*** | ***A*** | ***C*** | ***D*** | ***D*** | ***C*** | ***D*** | ***B*** | ***D*** |
| ***C 11*** | ***C 12*** | ***C 13*** | ***C14*** | ***C15*** | ***C 16*** | ***C 17*** | ***C 18*** | ***C 19*** | ***C20*** |
| ***C*** | ***C*** | ***B*** | ***D*** | ***B*** | ***A*** | ***D*** | ***B*** | ***D*** | ***A*** |

**2.Tổ chức các hoạt động dạy học**

**2.1. Khởi động :**

**2.2. Các hoạt động hình thành kiến thức:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt.** |
| ***\* HĐ 1: Khái niệm:.***  **-Hình thức:Dạy học nhóm**  **- PP:Đọc sáng tạo, vấn đáp, hoạt động nhóm**  **- KT: Đặt câu hỏi, khăn trải bàn**  **-NL:Nhận thức, giải quyết vấn đề**  **-PC:Tự lập, tự tin,có trách nhiệm**  **- Cách thức thực hiện**  - Yêu/c HS đọc thông tin và quan/s ảnh.  ? Số liệu nào cho thấy Việt Nam tổ chức hữu nghị và quan hệ ngoại giao với các nước trên thế giới ?  ? Nêu ví dụ về mối quan hệ của nước ta với các nước mà em được biết ?  ? Em hãy kể tên một số hoạt động thể hiện tình hữu nghị của thiếu nhi Việt Nam với các nước trên thế giới ?  **-Nhóm hoạt động**  ***- ĐD HS TB - HS kác NX, b/s.***  ***- GV NX, chốt KT.***  ? Qua phần tìm hiểu thông tin trên, Em hiểu thế nào là tình hữu nghị giữa các dân tộc trên thế giới? Lấy ví dụ?  ? Đảng và nhà nước ta đặt q/h với các nước nhằm mục đích gì ? Có lợi ích gì?  - GV chốt NDBH 1 (sgk)  ? Tìm ca dao, tục ngữ... thể hiện tình hữu nghị hợp tác ?  **HĐ 2:Ý nghĩa**  **-Hình thức:Dạy học cả lớp**  **- PP: vấn đáp**  **- KT: Đặt câu hỏi**  **-NL:Nhận thức, giải quyết vấn đề**  ***- PC:* Tự tin, tự lập, có trách nhiệm**  **- Cách thức thực hiện**  ? Vậy việc mở rộng tình hữu nghị giữa các nước với nhau có ý nghĩa như thế nào ?  - GV chốt NDBH 2 ( SGK–18 )  - Gọi HS đọc TLTK- Điều 14 HP 1992.  ? Em hãy cho biết chính sách của Đảng ta đối với hoà bình hữu nghị với các nước trên thế giới như thế nào ?  ? Em có suy nghĩ gì về việc thực hiện chính sách đối ngoại, hoà bình, hữu nghị của Đảng và nhà nước ta?  - GV chốt NDBH 3 ( SGK -18 )  ? Công dân, H/S đang ngồi trên ghế nhà trường chúng ta cần phải làm gì để thể hiện tình hữu nghị của mình với bạn bè và với người nước ngoài ?  - GV chốt lại nội dung bài học 4.  - Yêu cầu HS đọc lại nội dung bài học. | **I- *Khái niệm***  - Tính đến tháng 10 năm 2002 Việt Nam có 47 tổ chức hữu nghị song phương và đa phương  - Đến tháng ba năm 2003 Việt nam có quan hệ ngoại giao với 167 quốc gia, trao đổi đại diện ngoại giao với 61 quốc gia trên thế giới  - VD : VN- Lào, VN- Trung Quốc, VN- Nhật Bản, VN- Nga…  - VD: - Giao lưu kết nghĩa  - Viết thư , tặng quà  - Xin chữ kí…  **=> Là quan hệ tình bạn bè thân thiện giữa nước này với nước khác.**  VD:- Việt Nam- Lào, VN - Cu -ba…  -> Tạo cơ hội để các nước, các dân tộc cùng hợp tác, phát triển nhiều mặt.  **\* NDBH 1 ( sgk/ 18)**  - Bác Hồ nói về tình hữu nghị hợp tác :  + Quan sơn muôn dặm một nhà  Bốn phương vô sản đều là anh em  + Trăm ơn, nghìn nghĩa, vạn tình  Tinh thần hữu nghị quang vinh muôn đời  + Việt – Lào hai nước chúng ta  Tình sâu hơn nước Hồng Hà- Cửu Long **2. Ý nghĩa.**  - Tạo điều kiện, cơ hội để các nước, các dân tộc cùng hợp tác, phát triển về nhiều mặt.  - Hữu nghị, hợp tác giúp nhau cùng phát triển kinh tế, văn hoá, giáo dục, y tế, khoa học, kĩ thuật.  - Tạo sự hiểu biết, tránh mâu thuẫn.  **\* NDBH 2 (sgk-18)**  **3. Chính sách của Đảng.**  -Việt Nam sẵn sàng làm bạn với các nước  - Đối ngoại hòa bình hữu nghị với các dân tộc.  - Chính sách cuả Đảng ta là đúng đắn có hiệu quả  - Chủ động tạo ra các mối quan hệ quốc tế thuận lợi.  - Đảm bảo thúc đẩy quá trình phát triển của đất nước  - Hoà nhập với các nước trong quá trình tiến lên của nhân loại  **\* NDBH 3 ( SGK -18 )**  **4. Trách nhiệm của công dân, HS.**  - Thể hiện tình đoàn kết, hữu nghị với bạn bè và người nước ngoài qua thái độ, cử chỉ, việc làm... trong cuộc sống hàng ngày  - Đoàn kết với bạn bè các nước, các dân tộc tương trợ giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, hoạt động…  **\* NDBH 4( SGK -18 )** |

**3. Hoạt động luyện tập.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **-Hình thức:Dạy học cả lớp**  **- PP: vấn đáp**  **- KT: Đặt câu hỏi**  **-NL:Nhận thức, giải quyết vấn đề**  ***- PC:* Tự tin, tự lập, có trách nhiệm**  **- Cách thức thực hiện**  ***\* Tổ chức trò chơi: Ai nhanh hơn****:*  ? Nêu một số việc làm thể hiện tình hữu nghị với bạn bè trong nước và người nước ngoài trong cuộc sống hàng ngày?  ***- GV phổ biến luật chơi.***  ***- HS tham gia chơi - HS kác NX.***  ***- GV NX, chốt KT.***  - Đọc bài 2.  ? Em làm gì trong các tình huống trên ? | **III. BÀI TẬP:**  **1. Bài tập 1 ( SGK -19 ):**  ***- Ví dụ:*** Tham gia giao lưu với các bạn trường khác. (Văn nghệ, TDTT…)  - Niềm nở, chào đón bạn bè nước ngoài.  - Du lịch nước ngoài...  **2. Bài tập 2 ( SGK -T19** )  a. góp ý kiến với bạn cần có thái độ văn minh, lịch sự.  b. Em tham gia t/c, đóng góp sức mình… |

**4. Hoạt động vận dụng:**

? Em có cách ứng xử ntn nếu thấy người nước ngoài đến Việt Nam du lịch?

**5. Hoạt động tìm tòi, mở rộng.**

\* Tìm hiểu những nét đẹp của các dân tộc trên thế giới và qua đó ta thấy cần học hỏi ở họ những nét đẹp nào.

\* Học thuộc nội dung bài học. Làm bài tập: 3, 4. ( SGK-19)

\* Đọc và tìm hiểu trước bài 6 : Hợp tác cùng phát triển.

+ Hiểu thế nào là hợp tác cùng phát triển.

+ Ý nghĩa của hợp tác là gì ?

***Tuần 6.***

*Ngày soạn: 21/9/2018*

*Ngày giảng: /9/2018*

***Tiết 6****.* ***Bài 6:* HỢP TÁC CÙNG PHÁT TRIỂN**

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC:- Qua bài, học sinh cần:**

**1. Kiến thức**: H/S hiểu thế nào là hợp tác; các nguyên tắc hợp tác; sự cần thiết phải hợp tác. Chủ chương chính sách của Đảng và nhà nước ta về vấn đề hợp tác với các nước. Trách nhiệm của H/S trong việc rèn luyện tinh thần hợp tác.

**2. Kĩ năng:** - Có việc làm cụ thể về hợp tác trong học tập, lao động, hoạt động xã hội

- Biết hợp tác với bạn bè và mọi người khác trong các hoạt động chung.

**3. Thái độ:**  Có thái độ ủng hộ chính sách hợp tác hòa bình, hữu nghị của Đảng và nhà nước ta. Bản thân phải thực hiện tốt yêu cầu của sự hợp tác cùng phát triển.

**4. Năng lực – phẩm chất.**

4.1,Năng lực:

- Năng lực chung:Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy sáng tạo, năng lực hợp tác.

-Năng lực chuyên biệt: giải quyết vấn đề,năng lực xử lí tình huống, năng lực nhận thức, điều chỉnh hành vi

4.2.Phẩm chất: Tự lập, tự tin, yêu công việc.

5.Tích hợp theo đặc trưng của bộ môn, bài dạy

**II. CHUẨN BỊ CỦA GV VÀ HS**

**1. Giáo viên**:

- SGK + SGV. TLTK. Nghiên cứu soạn bài. Bảng phụ, bút dạ, phiếu học tập.

Nghị quyết đại hội Đảng CSVN lần thứ 9

- Tìm hiểu về việc đầu tư của các nước với Việt Nam.

- Sưu tập tranh ảnh, báo, câu chuyện về hợp tác cùng phát triển…

**2. Học sinh:** - SGK + vở ghi, tài liệu tham khảo.

- Học và làm bài cũ, chuẩn bị bài mới.

**III. TIẾN TRÌNH TIẾT HỌC**

**1. Ổn định tổ chức**

**\* Kiểm tra sĩ số9A:**

**\* Kiểm tra bài cũ:**

? Em hãy cho biết chính sách đối ngoại của Đảng và nhà nước ta?

? Là H/S em sẽ làm gì để thể hiện tình hữu nghị đối với bạn bè và người nước ngoài?

**2.Tổ chức các hoạt động dạy học**

**2.1. Khởi động :**

-HS quan sát hình ảnh về hợp tác giữa các nước.?Đây là sự hợp tác giữa nước nào với nước nào?Hợp tác trên lĩnh vực gì?Tại sao lại có sự hợp tác này?

-GV:Loài người đang đứng trước những vấn đề nóng bỏng, có liên quan đến cuộc sống của mỗi dân tộc: Bảo vệ hòa bình, chống chiến tranh hạt nhân, chống khủng bố, Bệnh tật hiểm nghèo (Đại dịch AIDS)....gq các vấn đề trên là trách nhiệm của loài người, không riêng quốc gia nào và đòi hỏi cần có sự hợp tác. Để hiểu thế nào là hợp tác, nguyên tắc của hợp tác... ta tìm hiểu bài 6 : ***Hợp tác cùng phát triển***

**2.2. Các hoạt động hình thành kiến thức:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| ***\* HĐ 1:* Khái niệm**  **-Hình thức:Dạy học nhóm**  **- PP:Đọc sáng tạo, vấn đáp, hoạt động nhóm**  **- KT: Đặt câu hỏi, khăn trải bàn**  **-NL:Nhận thức, giải quyết vấn đề**  ***-PC:* Tự lập, tự tin**, **có trách nhiệm**  **- Cách thức thực hiện**  ? Việt Nam đã tham gia vào các tổ chức quốc tế nào?  ? Việt Nam có quan hệ thương mại với bao nhiêu nước trên thế giới?  - Y/C H/S quan sát ảnh trong SGK.  ? Bức ảnh về trung tướng phi công Phạm Tuân nói lên ý nghĩa gì ?  ? Bức ảnh cầu Mỹ Thuận nói lên điều gì ?  ? Nêu nội dung và ý nghĩa của bức ảnh 3 ?  ? Em có NX gì về quan hệ giữa Việt Nam với các nước trên thế giới ?  ? Qua phần tìm hiểu các thông tin trên, Em hiểu thế nào là hợp tác ?  ? Nhà nước ta hợp tác với các nước dựa trên cơ sở nào?  ***- Chốt lại ND bài học 1 ( SGK-22 ),*** ? Nêu một số thành quả của sự hợp tác giữa nước ta và các nước khác ?  **-Hình thức:Dạy học cả lớp**  **- PP: vấn đáp**  **- KT: Đặt câu hỏi**  **-NL:Nhận thức, giải quyết vấn đề**  ***- PC:* Tự tin, tự lập, có trách nhiệm**  **- Cách thức thực hiện**  ***\* TL nhóm: 4 nhóm (4 phút)***  ? Sự hợp tác với các nước đem lại lợi ích gì cho đất nước ta và các nước khác?  ***- HS TB - HS kác NX, b/s.***  ***- GV NX, chốt KT.***  \* *Việc Trung Quốc đưa tàu vào vùng biển của VN (2014). VN đã hợp tác với các nước trên thế giới nhằm mục đích bảo vệ HB.*  - GV chốt lại ND bài học 2 (sgk)  ? Hãy nêu một vài VD thể hiện sự hợp tác giữa nước ta với các nước khác trong lĩnh vực bảo vệ môi trường ?  ? Việc hợp tác xây dựng các dự án trên có ý nghĩa như thế nào trong việc bảo vệ môi trường ?  ? Theo em để hợp tác có hiệu quả Đảng và Nhà nước ta đã thực hiện những nguyên tắc nào?  - Chốt lại nội dung bài học 3.  ***\* TL cặp đôi: 2 phút.***  ? Là H/S đang ngồi trên ghế nhà trường, em có trách nhiệm ntn ?  ***- HS TB - HS kác NX, b/s.***  ***- GV NX, chốt KT.*** | **1. Khái niệm**  - VN là thành viên của nhiểu tổ chức: + Liên hợp quốc, hiệp hội các nước Đông Nam Á.  + Chương tình phát triển Liên hợp quốc.  + Tổ chức lương thực và nông nghiệp…  + Tổ chức giáo dục, văn hóa KH Liên hợp quốc.  + Quĩ nhi đồng Liên hợp quốc.  - Đến tháng 12- 2002 quan hệ thương mại với hơn 200 quốc gia.  - Đến tháng 12- 2008 có quan hệ với 198 nước...  - Trung tướng Phạm Tuân là người VN đầu tiên bay vào vũ trụ với sự giúp đỡ của Liên Xô  -> Sự hợp tác giữa VN với Liên Xô.  -> Sự hợp tác giữa VN và Ô xtrâylia về lĩnh vực giao thông vận tải.  - Các bác sĩ VN và Mỹ đang phẫu thuật nụ cười cho trẻ em Việt Nam thể hiện sự hợp tác về y tế và nhân đạo.  -> Việt Nam mở rộng hợp tác với thế giới  ***=> Đó là quan hệ hợp tác cùng phát triển***  **=>Hợp tác là cùng chung sức làm việc, giúp đỡ, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc, lĩnh vực nào đó vì mục đích chung.**  - Hợp tác dựa trên cơ sở bình đẳng, hai bên cùng có lợi không làm hại đến lợi ích của nhau.  **\* NDBH 1( sgk)**  - VD: + Cầu Mĩ Thuận, Cầu Thăng Long  + Nhà máy thuỷ điện Hoà Bình .  + Khai thác dầu Vũng Tàu  + Khu chế xuất lọc dầu Dung Quất.  + Nhà máy thuỷ điện Sơn La  **2. Ý nghĩa của sự hợp tác.**  - Bảo vệ môi trường, hạn chế sự bùng nổ dân số, khắc phục đói nghèo, phòng ngừa, đẩy lùi bệnh hiểm nghèo…  - Quan hệ hợp tác với các nước sẽ giúp chúng ta các điều kiện sau : Vốn, trình độ quản lí, khoa học công nghệ ...  **\* NDBH 2( sgk/22)**  VD: - Dự án bảo vệ rừng nguyên sinh, rừng nước mặn. Dự án trồng rừng. Dự án sông Mê Kông.  - Dự án khai thác dầu khí ở Vũng Tàu  - Dự án bảo vệ tài nguyên biển  - Dự án xây dựng khu tái chế rác thải...  -> Giải quyết được các vấn đề mang tính toàn cầu, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, góp phần làm trong sạch môi trường  **3. Nguyên tắc hợp tác của Đảng, Nhà nước ta:**  - Coi trọng, tăng cường hợp tác giữa các nước trong khu vực và trên thế giới.  - Tôn trọng độc lập chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ, không can thiệp vào nội bộ của nhau, không dùng vũ lực hoặc đe doạ dùng vũ lực.  - Bình đẳng cùng có lợi.  - Giải quyết các bất đồng và tranh chấp bằng thương lượng hoà bình.  - Phản đối mọi âm mưa, hành động gây sức ép, áp đặt và cường quyền.  **\* NDBH 3( sgk/22)**  **4. Trách nhiệm của H/S:**  - Rèn luyện tinh thần hợp tác với bạn bè, với mọi người xung quanh.  - Có thái độ hữu nghị, đoàn kết với người nước ngoài và giữ gìn phẩm chất tốt đẹp của người VN trong giao tiếp  - Tham gia hoạt động hợp tác trong học tập, lao động, các hoạt động tập thể và hoạt động xã hội. |

1. **Hoạt động luyện tập:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **-Hình thức:Dạy học cả lớp**  **- PP: vấn đáp**  **- KT: Đặt câu hỏi**  **-NL:Nhận thức, giải quyết vấn đề**  ***- PC:* Tự tin, tự lập, có trách nhiệm**  **- Cách thức thực hiện**  - Gọi H/S đọc yêu cầu bài tập.  ? Nêu các vd về sự hợp tác quốc tế trong v/đ về môi trường, chống đói nghèo, chống HIV/AIDS....?  - HS khác NX, bổ sung.  - GV nhận xét, chốt.  - Gọi HS đọc yêu cầu bài tập 2.  ? Em đã hợp tác với các bạn ntn? Kết quả? Dự kiến sẽ làm gì?  - HS khác NX, bổ sung.  - GV nhận xét, chốt. | **III. BÀI TẬP:**  **\* Bài tập 1 ( SGK-22 )**  - Việt Nam với Lào: Sinh viên Lào sang VN học.  - Dự án bảo vệ rừng nguyên sinh, rừng nước mặn.  - Dự án bảo vệ khu du lịch Hạ Long không có thuốc lá( 9 / 2009 )  - Xây dựng quỹ bảo trợ quốc tế về phòng chống HIV/ AIDS.  - ND Hà Nội biểu tình chống chiến tranh ở Irắc…  **\* Bài tập 2 ( SGK- 23 )**  - Các bạn HS lớp 9 cùng giúp đỡ nhau trong học tập…-> Mang lại kết quả tốt, góp phần vào việc xây dựng đất nước tiến lên CNH-HĐH. |

**4. Hoạt động vận dụng.**

? Em hãy kể những việc làm của mình hợp tác với các bạn trong lớp để cùng học tập, lao động?

**5. Hoạt động tìm tòi, mở rộng.**

\* Tìm đọc những bài viết nói về sự hợp tác giữa VN với các nước trên thế giớ?

\* Học thuộc nội dung bài học. Làm bài tập 3, 4 trang 23.

\* Đọc và tìm hiểu trước bài 7 : Kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc

+ Hiểu thế nào là truyền thống tốt đẹp của dân tộc ?

+ Sưu tầm những truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

=============================================================

*Ngày soạn: 8/10/2018*

*Ngày dạy: /10/2018*

***T uần 8:* Tiết 8. Bài 7: KẾ THỪA VÀ PHÁT HUY**

**TRUYỀN THỐNG TỐT ĐẸP** **CỦA DÂN TỘC**

(Tiết 1)

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC.**

**- Qua bài, học sinh cần:**

**1. Kiến thức:**  H/S hiểu được truyền thống tốt đẹp của dân tộc và một số truyền thống tiêu biểu của dân tộc Việt Nam.

**2. Kĩ năng:** Phân biệt truyền thống tốt đẹp với phong tục, tập quán, thói quen lạc hậu, có kĩ năng phân tích, đánh giá quan niệm, thái độ, cách ứng xử khác nhau đến các giá trị truyền thống.

**3. Thái độ - phẩm chất**: Có thái độ tự hào, tôn trọng, bảo vệ, giữ gìn, biết phê phán thái độ việc làm thiếu tôn trọng, phủ định, xa rời truyền thống dân tộc.

**4. Năng lực – phẩm chất.**

4.1,Năng lực:

- Năng lực chung:Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy sáng tạo, năng lực hợp tác.

-Năng lực chuyên biệt: giải quyết vấn đề,năng lực xử lí tình huống, năng lực nhận thức, điều chỉnh hành vi

4.2.Phẩm chất: Tự lập, tự tin, yêu công việc.

**5.Tích hợp theo đặc trưng của bộ môn, bài dạy**

**- Tích hợp với tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh và Giáo dục quốc phòng an ninh**

**Môn Văn 7,8:Văn bản Hịch tướng sĩ, Nước Đại Việt ta, Nam Quốc Sơn Hà**

**II. CHUẨN BỊ CỦA GV VÀ HS**

**1. Giáo viên**:

**1. Giáo viên**:

- SGK + SGV. TLTK. Nghiên cứu soạn bài. Bảng phụ, bút dạ, phiếu học tập.

tài liệu, tranh ảnh về những truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

**2. Học sinh:** - SGK + vở ghi, tài liệu tham khảo.

- Học và làm bài cũ, chuẩn bị bài mới.

**III. TIẾN TRÌNH TIẾT HỌC**

**1. Ổn định tổ chức**

**\* Kiểm tra sĩ số9A: 9B**

**\* Kiểm tra bài cũ:**

***\* Kiểm tra bài cũ:***? Hợp tác là gì? Hợp tác với các nước có lợi ích như thế nào?

? Nguyên tắc hợp tác của Đảng và Nhà nước ta ?

**2.Tổ chức các hoạt động dạy học**

**2.1. Khởi động :**

***\* Vào bài mới:*** Cho HS xem clip gt về một truyền thống tốt đẹp của dt. GT vào bài -GV:Loài người đang đứng trước những vấn đề nóng bỏng, có liên quan đến cuộc sống của mỗi dân tộc: Bảo vệ hòa bình, chống chiến tranh hạt nhân, chống khủng bố, Bệnh tật hiểm nghèo (Đại dịch AIDS)....gq các vấn đề trên là trách nhiệm của loài người, không riêng quốc gia nào và đòi hỏi cần có sự hợp tác. Để hiểu thế nào là hợp tác, nguyên tắc của hợp tác... ta tìm hiểu

**2.2. Các hoạt động hình thành kiến thức:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| Yêu cầu H/S đọc phần đặt vấn đề SGK.  **-Hình thức:Dạy học nhóm**  **- PP:Đọc sáng tạo, vấn đáp, hoạt động nhóm**  **- KT: Đặt câu hỏi, khăn trải bàn**  **-NL:Nhận thức, giải quyết vấn đề**  ***-PC:* Tự lập, tự tin**, **có trách nhiệm**  **- Cách thức thực hiện**  **\* TL nhóm: 4 nhóm (3p)**  *? Tìm những câu văn nói về lòng yêu nước của nhân dân ta trong bài viết của Bác Hồ?*  ? *Tình cảm và việc làm trên thể hiện truyền thống gì?*  ***- ĐD HS TB - HS kác NX, b/s.***  ***- GV NX, chốt KT.***  ? Nêu những nét chính về Cụ Chu Văn An?  ? Khi đến nhà thầy, các trò có cách cư xử ra sao ?  ? Em có nhận xét gì về cách cư xử của học trò cũ với thầy giáo Chu Văn An ?  ? Cách cư xử đó thể hiện truyền thống gì của dân tộc ta?  - GV chốt lại.  ? Trước những truyền thống tốt đẹp đó, theo em chúng ta cần phải làm gì?  ? Em hiểu thế nào là truyền thống tốt đẹp của dân tộc?  - GV chốt lại nội dung bài học 1.  **- Tích hợp với tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh và Giáo dục quốc phòng an ninh**  *? LH tấm gương đạo đức HCM:* Hãy kể câu chuyện về Bác để thấy Bác là người p/h truyền thống tốt đẹp của dt?  ? Em học được bài học nào từ câu/c?  ? là một học sinh dưới mái trường XHCN em sẽ kế thừ và phát huy truyền thống như thế nào?  - **Liên hệ với hình ảnh Lượm để thấy được tinh thần cách mạng, ý thức bảo vệ độc lập và chủ quyền dân tộc**.  ***\* Bài tập nhanh. Những hành vi nào sau đây thể hiện sự kế thừa và phát huy những truyền thống tốt đẹp của dân tộc ?***  1. Thích trang phục truyền thống VN.  2. Yêu thích nghệ thuật dân tộc.  3. Đi xem bói.  4. Thích nghe nhạc truyền thống.  5. Nhuộm tóc vàng, quần ngắn...  **\* PP trực quan.**  - Cho HS quan sát tranh ảnh – HS NX.  ? Kể các truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam ?  - GV chốt nội dung bài học 2 (sgk) | **I. ĐẶT VẤN ĐỀ:**  **1. Tinh thần yêu nước của nhân dân ta.**  - Lòng yêu nước của dân tộc ta được :  + Sôi nổi kết thành làn sóng…mạnh mẽ.  + Nhấn chím tất cả lũ bán nước, bè lũ cướp nước.  - Ghi nhớ công lao các vị anh hùng…  - Hậu phương nhịn ăn để ủng hộ bộ đội.  - Phụ nữ khuyên chồng con đi tòng quân.  - Nông dân, công nhân thi đua sản xuất… góp phần vào kháng chiến.  **-> Truyền thống yêu nước của dân tộc ta.**  **2. Chuyện về một người thầy**:  - Cụ Chu Văn An là một nhà giáo nổi tiếng thời Trần.  - Cụ có công đào tạo nhiều nhân tài cho đ/n  - Học trò của cụ nhiều người làm quan to trong triều đình ( Phạm Sư Mạnh)..  - Đứng từ sân vái vào nhà, kính cẩn chào to.  - Thầy cho ngồi cùng, không dám ngồi.  -> Cách cư xử của học trò cụ Chu Văn An thể hiện truyền thống “Tôn sư trọng đạo” của dân tộc ta.  ***-> Yêu nước, tôn sư trọng đạo đó chính là những truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta.***  ***=> Giữ gìn, kế thừa và phát huy những truyền thống tốt đẹp của dân tộc.***  **=>- Truyền thống tốt đẹp của dân tộc là những giá trị tinh thần hình thành trong quá trình lịch sử lâu dài của dân tộc, được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác.**  **\* NDBH 1 (sgk/25)**  - VD : Câu chuyện „Bác Hồ đến thăm người nghèo“....  => Yêu thương, giúp đỡ mọi người.  **- Đáp án: 1, 2, 4.**  **2. Các truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam:**  - Yêu nước, bất khuất chống giặc ngoại xâm, đoàn kết nhân nghĩa, cần cù lao động, hiếu thảo, tôn sư trọng đạo… các truyền thống về văn hoá, về nghệ thuật…  ***\* NDBH 2 (sgk/25)*** |

**3.** **Hoạt động luyện tập.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy và trò** | **Nội dung cần đạt** |
| **-Hình thức:Dạy học cả lớp**  **- PP: vấn đáp**  **- KT: Đặt câu hỏi**  **-NL:Nhận thức, giải quyết vấn đề**  ***- PC:* Tự tin, tự lập, có trách nhiệm**  **- Cách thức thực hiện**  - Gọi HS đọc yêu cầu BT1 trong SGK.  ? Em lựa chọn hành vi nào ?  - Y/C HS nhận xét - GV NX, chốt KT.  ? Em hãy thể hiện truyền thống tốt đẹp của dân tộc (như một trò chơi dân gian ...) mà em biết ? | **\* Bài tập 1.**  - Hành vi: a, c,e, g, h,i, l.  **\* Bài tập bổ sung.**  - VD: nhảy sạp... |

**2.4. Hoạt động vận dụng.**

? Đi thực tế và sưu tầm những truyền thống tốt đẹp của dân tộc có ở địa phương em để giới thiệu với bạn bè, người thân?

**2.5. Hoạt động tìm tòi, mở rộng.**

\* Tìm hiểu các hoạt động người dân địa phương em giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

\* Học thuộc nội dung bài học 1, 2.

- Về nhà tìm hiểu nguồn gốc và ý nghĩa của một truyền thống tốt đẹp ở quê em (nghề truyền thống, phong tục tập quán, lễ hội truyền thống, trang phục dân tộc…)

\* Tìm các biểu hiện trái với truyền thống tốt đẹp.

- Ý nghĩa của những truyền thống tốt đẹp của dân tộc ?- Trách nhiệm của bản thân

**Nhận xét của Ban giám hiệu Ngµy**.....**th¸ng**....**n¨m 2018**

**§· kiÓm tra**

**Lê Thị Vân Ngọc**

***Tuần 9.***

*Ngày soạn:6/10/2018*

*Ngày dạy: /10/2018*

**Tiết 9**.**Bài 7: KẾ THỪA VÀ PHÁT HUY**

**TRUYỀN THỐNG TỐT ĐẸP CỦA DÂN TỘC** (Tiết 2 )

**I. MỤC TIÊU BÀI DẠY:- Qua bài, HS cần có:**

**1. Kiến thức:** H/S hiểu được ý nghĩa của truyền thống dân tộc, sự cần thiết phải có kế thừa, phát huy truyền thống tốt đẹp; bổn phận của H/S và công dân.

**2. Kĩ năng:** Tích cực học tập và tham gia các hoạt động tuyên truyền, bảo vệ truyền thống.

**3. Thái độ:** Có thái độ tôn trọng, bảo vệ, giữ gìn truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

**4. Năng lực, phẩm chất:**

4.1. Năng lực :

- Năng lực chung:Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy sáng tạo, năng lực hợp tác.

-Năng lực chuyên biệt: giải quyết vấn đề,năng lực xử lí tình huống, năng lực nhận thức, điều chỉnh hành vi

4.2.Phẩm chất: Tự lập, tự tin, yêu quê hương, đất nước .

**5.Tích hợp theo đặc trưng của bộ môn, bài dạy**

**Tích hợp với tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh và Giáo dục quốc phòng an ninh**

**Văn 6,7,8,9 các văn bản: Đồng chí, Bài thơ tiểu đội xe không kính, Bếp lửa...**

**II. CHUẨN BỊ CỦA GV VÀ HS**

**1. Giáo viên**:- SGK + SGV. TLTK. Nghiên cứu soạn bài.

- Tình huống, những câu chuyện, bài viết về những truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

- Bảng phụ, bút dạ.

**2. Học sinh:**

- SGK + vở ghi, tài liệu tham khảo, phiếu thảo luận.

- Học và làm bài cũ, chuẩn bị bài mới.

**III. TIẾN TRÌNH TIẾT HỌC**

**1. Ổn định tổ chức**

**\* Kiểm tra sĩ số.9A: 9B**

**\* Kiểm tra bài cũ:**

? Thế nào là truyền thống tốt đẹp của dân tộc ? Lấy ví dụ?

? Kể tên một số truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta ?

**2.Tổ chức các hoạt động dạy học**

**2.1. Khởi động :**

-Mời HS lên diễn tình huống: Nam mồ côi cha mẹ, nhà nghèo nên Nam phải bỏ học đi làm thêm.

? Nếu là bạn của Nam em sẽ làm gì?

? Em có suy nghĩ gì về cách ứng xử của các bạn trong tình huống?

***Qua đó GV dẫn vào bài.***

**2.2. Các hoạt động hình thành kiến thức:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV và HS | Nội dung cần đạt |
| ***\* HĐ 1: Ý nghĩa của truyền thống***.  **-Hình thức:Dạy học cả lớp,**  **- PP: vấn đáp**  **- KT: Đặt câu hỏi**  **-NL:Nhận thức, giải quyết vấn đề**  ***- PC:* Tự tin, tự lập, có trách nhiệm**  **- Cách thức thực hiện**  \* Treo bảng phụ: Y/C HS TL  ***Em đồng ý với những ý kiến nào ?***  a- Truyền/th là những kinh nghiệm quý giá.  b- Nhờ có truyền thống mỗi dân tộc mới giữ được bản sắc riêng.  c-Dân tộc VN có nhiều truyền/th tốt đẹp…  d- Không có truyền thống mỗi dân tộc và cá nhân vẫn phát triển.  e- Không để truyền thống bị mai một, lãng quên. ***(- Đáp án đúng: a, b, c, e.)***  ? Qua bài tập trên, theo em biết phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc sẽ có ý nghĩa gì ?  - Kết luận: Truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam là vô cùng qúy giá. Vì vậy kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc cần có chọn lọc, tránh và loại bỏ những hủ tục, tránh chạy theo cái lạ, mốt kệch cỡm, phủ nhận quá khứ.  ***- Chốt lại NDBH 3(SGK-25), y/c HS đọc***.  ***\**** : tình huống: Hoa là HS cấp II, đồng phục nhà trường quy định là mặc áo trắng. Nhưng Hoa không mặc và nói đó là trang phục xấu, không hợp “mốt”.  ? Em có đồng ý với Hoa không ? Em sẽ làm gì trong tình huống này ?  ***\* HĐ 2: Trách nhiệm của công dân***.  ? Mỗi công dân cần phải có trách nhiệm như thế nào đối với truyền thống tốt đẹp của dân tộc?  ? Thái độ của em trước những truyền thống tốt đẹp đó ?  **Tích hợp với tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh và Giáo dục quốc phòng an ninh**  Tích hợp tư tưởng đạo đức HCM: Bác Hồ không những tiếp nhận truyền thống yêu nước của dân tộc như yêu quê hương đất nước, nhân ái, khoan dung...mà bác còn phát huy truyền thống bằng cách thực hiện tốt các giá trị đạo đức dân tộc nên đã trở thành tấm gương đạo đức trong sáng để mọi người noi theo...  ?Kể tên các tấm gương về truyền thống yêu nước qua các thời kì lịch sử?  VD:-Bà Trưng, Bà Triệu, Lê Lợi, Quang Trung... Phan Bội Châu, Huỳnh Thúc kháng, Võ Thị Sáu....  - GV chốt lại NDBH 4.  - Cho H/S xem các làn điệu dân ca của quê hương mình, của đất nước ( Hát quan họ) | **1. Khái niệm**  **2.Các truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam**  **3. Ý nghĩa:**  - Truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam là vô cùng quí giá, góp phần tích cực vào quá trình phát triển của dân tộc và mỗi cá nhân. Vì vậy phải bảo vệ, kế thừa và phát huy để góp phần giữ gìn bản sắc dân tộc Việt Nam.    **\* NDBH 3 ( sgk/25)**  - Không đồng ý với Hoa. Vì đây là trang phục truyền thống đẹp.  - Em khuyên Hoa phải biết trân trọng trang phục đó.  **4. Trách nhiệm của công dân** .  - Tự hào, bảo vệ, giữ gìn, phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc.  - Lên án, ngăn chặn những hành vi làm tổn hại đến truyền thống dân tộc  - Không chạy theo những cái mới lạ không phù hợp.  - Không tiếp thu hoàn toàn những truyền thống của các dân tộc khác…  -> Chúng ta cần lên án phê phán những người có thái độ, hành vi chê bai, phủ nhận truyền thống tốt đẹp của dân tộc hoặc bảo thủ trì trệ, hoặc ca ngợi chủ nghĩa Tư bản, thích hàng ngoại, đua đòi…  **\* NDBH 4 ( sgk/25)** |

**2.3. Hoạt ðộng luyện tập.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **-Hình thức:Dạy học nhóm**  **- PP: hoạt động nhóm**  **- KT: khăn trải bàn**  **-NL:Nhận thức, giải quyết vấn đề**  **-PC:Tự lập,tự tin**  **- Cách thức thực hiện**  - Gọi H/S đọc yêu cầu bài tập 2 ( sgk).  ? Hãy giới thiệu về nguồn gốc, ý nghĩa của một truyền thống ở quê em ?  ? Em đồng ý với ý kiến nào? Vì sao?  ***- Gọi đại diện nhóm trình bày.***  ***- HS nhóm khác NX, bổ sung.***  ***- GV NX, bổ sung***.  ? Hãy kể vài việc mà em và các bạn đã và sẽ làm để phát huy truyền thống dân tộc? | **\* Bài tập 2(sgk/26).**  - Trò chơi dân gian: Ném còn,…  - Trang phục: áo dài…  - Phong tục: Lễ hội cầu mùa…  - Lễ hội truyền thống: Hội lim…  **\* Bài tập 3 (sgk/26)**  - Đồng ý: a,b,c,e.  - Đó là cách đánh giá đúng đắn về các truyền thống tốt đẹp của dân tộc**.**  **\* Bài tập 4 (SGK-26)**  - Học tập truyền thống của dân tộc: Thêu khăn piêu, làm nón, đồ gốm, hiếu học… đồ gỗ, làm mây tre đan, vàng bạc… |

**2.4 Hoạt động vận dụng.**

? Sưu tầm những bức tranh, câu chuyện, bài hát... về truyền thống tốt đẹp của địa phương và làm thành bài nội san của lớp gt về những truyền thống tốt đẹp ở quê em?

**2.5. Hoạt động tìm tòi, mở rộng.**

**\* Tìm hiểu một số làng nghề ở Hưng Yên (gốm Bát Tràng ...)**

- Sưu tầm câu tục ngữ, ca dao, câu chuyện về truyền thống dân tộc.

- Tìm hiểu và tập hát những bài hát dân ca địa phương.

**\* Học bài**: - Ý nghĩa của những truyền thống tốt đẹp của dt ?

- Trách nhiệm của HS, công dân là gì ?

**Nhận xét của Ban giám hiệu Ngµy**.....**th¸ng**....**n¨m 2018**

**§· kiÓm tra**

**Lê Thị Vân Ngọc**

**TuÇn 10**

**Ngày soạn: 7/10/2018**

**Ngày dạy:**

**KiÓm tra**

( 45 phót )

**I. Môc tiªu.**

**. Kiến thức**: Giáo viên đánh giá được khả năng nhận thức của học sinh từ bài 1 đến bài 7.

**2. Kĩ năng**

- HS thùc hiÖn ®­îc:- RÌn luyÖn kü n¨ng tæng hîp, liªn hÖ thùc tÕ.

- HS thùc hiÖn thµnh th¹o: Lµm ®­îc bµi kiªm tra ®Çy ®ñ néi dung kt

***3. Th¸i ®é:-*** - Cã ý thøc tù gi¸c, trung thùc khi lµm bµi kiÓm tra

***4. N¨ng lùc, phÈm chÊt :***

**4.1 Năng lực**:

- Năng lực chung: Tự học, tự quan lí, GQVĐ, tư duy sáng tạo…

- Năng lực chuyên biệt: đọc sáng tạo, tạo lập văn bản…

***4.2. Phẩm chất:*** PhÈm chÊt trung thực, tù lËp , tù tin, tù chñ trong lµm bµi

vµ tù luËn .

**II. CHUẨN BỊ:**

**1.Giáo viên:**

**1.1. Xác định hình thức của đề:** KÕt hîp gi÷a tr¾c nghiÖm kh¸ch quan vµ tù luËn

**1.2. Thiết kế ma trận đề**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mức độ**  **Tên chủ đề** | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | | **Cộng** |
| **Cấp độ thấp** | **Cấp độ cao** |
| **1. Bảo vệ hòa bình.** | Nhận biết được hành vi thể hiện lòng yêu hòa bình. | Hiểu được thế nào là hòa bình |  |  |  |
| Số câu  Số điểm  Tỉ lệ : % | Số câu: 2  Số điểm:0, 5  Tỉ lệ: 5 % | Số câu: 1  Số điểm: 1  Tỉ lệ: 10% |  |  | Số câu: 3  Số điểm:1,5  Tỉ lệ: 15% |
| **2. Tình hữu nghị giữa các dân tộc trên thế giới.** |  | Hiểu tình hữu nghị giữa các dân tộc trên thế giới |  | Hiểu được thế nào là tình hữu nghị giữa các dân tộc trên thế giới. Lấy được ví dụ. |  |
| Số câu  Số điểm Tỉ lệ : |  | Số câu: 2  Số điểm: 0,5  Tỉ lệ: 5 % |  | Số câu: 1  Số điểm: 2  Tỉ lệ: 30 % | Số câu: 3  Số điểm:2,5  Tỉ lệ: 25% |
| **3. Hợp tác cùng phát triển.** | Nhận biết được Việt Nam là thành viên của các tổ chức quốc tế nào. |  |  | Hiểu được thế nào là hợp tác cùng phát triển. Lấy được ví dụ. |  |
| Số câu  Số điểm Tỉ lệ % | Số câu: 5  Số điểm:0,5 Tỉ lệ : 5 % |  |  | Số câu:1  Số điểm: 2 Tỉ lệ : 20% | Số câu: 6  Số điểm:2,5  Tỉ lệ:25 % |
| **4. Chí công vô tư** | Nhận biết được hành vi thể hiện phẩm chất chí công vô tư. | Hiểu phẩm chất chí công vô tư |  | Hiểu được thế nào là phẩm chất chí công vô tư, cách rèn luyện. Lấy được ví dụ |  |
| Số câu  Số điểm Tỉ lệ % | Số câu:3  Số điểm:0,75 Tỉ lệ: 7,5 % | Số câu:1  Số điểm:0,25 Tỉ lệ: 2,5 % |  | Số câu:1  Số điểm: 2 Tỉ lệ : 20% | Số câu: 5  Số điểm:3,5  Tỉ lệ:35 % |
| Tổng số câu  Tổng số điểm  Tỉ lệ % | Số câu: 13  Số điểm:  Tỉ lệ :20% | Số câu: 1  Số điểm: 1  Tỉ lệ: 10% |  | Số câu: 3  Số điểm: 7  Tỉ lệ : 70% | Số câu: 17  Số điểm: 10  Tỉ lệ:100% |

**1.3 Biên soạn đề kiểm tra**

**I. Trắc nghiệm khách quan**.( 5 điểm) Hãy khoanh tròn vào câu trả lời đúng cho các câu sau.( Từ câu 1 đến câu 12) Mỗi câu đúng 0.25 điểm.

**Câu 1:***.* Em tán thành với ý kiến nào dưới đây nói về chí công vô tư:

A. Chỉ có những người có chức, có quyền mới cần phải chí công vô tư.

B. Người sống chí công vô tư chỉ thiệt cho mình.

C. Học sinh còn nhỏ không cần phải rèn luyện phẩm chất chí công vô tư.

D. Chí công vô tư thể hiện ở cả lời nói và việc làm.

**Câu 2.** Hành vi nào sau đây thể hiện lòng yêu hoà bình trong cuộc sống hàng ngày?

A.Biết lắng nghe ý kiến người khác.

B. Dùng vũ lực để giải quyết các mâu thuẫn cá nhân.

C. Bắt mọi người phải phục tùng ý kiến của mình.

D. Phân biệt đối xử giữa các dân tộc, các màu da.

**Câu 3.** Việt Nam là thành viên của các tổ chức quốc tế nào?

A. Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN), tổ chức y tế thế giới (WHO).

B. Chương trình phát triển Liên hợp quốc (UNDP).

C. Quỹ nhi đồng liên hợp quốc (UNICEF), tổ chức thương mại thế giới (WTO).

D. Cả A, B, C đều đúng.

**Câu 4.** Việt Nam gia nhập hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN) vào năm nào?

|  |  |
| --- | --- |
| A. 28.7.1994 | C. 28.7.1996 |
| B. 28.7.1995 | D. 28.7.1997 |

**Câu 5: Bảo vệ hòa bình, ngăn chặn chiến tranh là trách nhiệm của ai?**

A. Công an. B. Bộ đôi. C. Học sinh. D. Toàn nhân loại.

**Câu 6: Câu tục ngữ nào sau đây thể hiện tự chủ?**

A. Cả bè hơn cây nứa. B. Ăn quả nhớ kẻ trồng cây.

C. Tốt gỗ hơn tốt nước sơn. D. Chớ thấy sóng cả mà ngã tay chèo.

**Câu 7: Hành vi nào sau đây *Không* thể hiện tình hữu nghị giữa các dân tộc trên thế giới?**

A. Kì thị tôn giáo, phân biệt chủng tộc B. Thiếu lịch sự với người nước ngoài.

C. Tổ chức quyên góp, ủng hộ các nước bị thiên tai.

D. Tổ chức giao lưu với HS nước ngoài.

**Câu 8: Người có đức tính tự chủ là người:**

A. Làm chủ bản thân, làm chủ được suy nghĩ, hành vi và tình cảm của mình.

B. Hay nóng nảy, cáu gắt mỗi khi người khác góp ý, phê bình.

C. Không bao giờ chú ý đến đối tượng và hoàn cảnh giao tiếp.

D.Không làm chủ được bản thân mỗi khi bị bạn bè xấu rủ rê.

**Câu 9: Việc làm nào sau đây *không phải* là sự kế thừa và phát huy truyền hống tốt đẹp của dân tộc?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Thờ cúng tổ tiên. | C. Đi thăm các khu di tích lịch sử. |
| B. Tham gia các lễ hội truyền thống. | D. Hay đi xem bói. |

**Câu 10: Câu tục ngữ nào sau đây thể hiện đức tính chí công vô tư?**

A. Nhất bên trọng, nhất bên khinh. B. Cái khó ló cái khôn

C. Quân pháp bất vị thân. D. Uống nước nhớ nguồn.

**Câu 11: Ý kiến nào dưới đây thể hiện lòng yêu hoà bình *?***

A. Chiều theo ý muốn của người khác sẽ tránh được mâu thuẫn

B. Mâu thuẫn nào cũng có thể thương lượng để giải quyết

C. Sống khép mình mới tránh được xung đột

D. Cần thân thiện với những người có quan hệ mật thiết với mình

**Câu 12:** **Xu thế chung của thế giới hiện nay là**

A. Hòa bình ổn định và hợp tác kinh tế B. Chiến tranh lạnh

C. Đối đầu xung đột D. Chống khủng bố

**Câu 13.** (1 điểm)Điền vào dấu ba chấm. cụm từ tích hợp: *Hòa bình là tình trạng không có.................……………………….......là mối quan hệ ...............................................................và hợp tác giữa các quốc gia, dân tộc, .................................................... là ................................. của toàn nhân loại.*

**Câu 14**. ( 1 điểm) Nối cột A với cột B sao cho phù hợp

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| A |  | B |
| a. Là lớp trưởng nhưng Quân không bỏ qua kiểm điểm cho những bạn chơi thân với mình. | a - | 1. Tự chủ |
| b. Anh Tân biết tự kiềm chế bản thân không theo lời rủ rê chích hút ma tuý của một số người nghiện. | b - | 2. Yêu hòa bình |
| c. Trong các giờ sinh hoạt lớp Nam thường xung phong phát biểu, góp ý kiến vào kế hoạch hoạt động của lớp. | c - | 3. Kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc. |
| d. Bạn Hà luôn luôn tôn trọng bạn bè, lắng nghe và đối xử thân thiện với mọi người. | d - | 4. Dân chủ và kỉ luật |
|  |  | 5. Chí công vô tư |

**II. Tự luận.** (5 điểm)

**Câu 1**. (2 điểm) Hợp tác có ý nghĩa như thế nào đối với mỗi nước ? Hợp tác dựa trên những nguyên tắc nào ? Hãy kể tên năm công trình thể hiện sự hợp tác giữa nước ta với các nước khác.

**Câu 2**. ( 1,5 điểm) Thế nào là tình hữu nghị giữa các nước trên thế giới? Chính sách của Đảng ta đối với hòa bình hữu nghị? Hãy kể tên năm nước mà nước ta có quan hệ hữu nghị ?

**C©u 3**( 1,5®)Nhµ bµ Mi n»m trªn mÆt ®­êng mét phè lín ë trung t©m Hµ Néi . MÆc dï cã quy ®Þnh cÊm ®Ó xe bõa b·i trªn vØa hÌ nh­ng bµ Mi vÉn cho kh¸ch vµo ¨n s¸ng ®Ó xe kÝn khu vùc vØa hÌ tr­íc cöa hµng nhµ bµ.

1. Em ®¸nh gi¸ nh­ thÕ nµo vÒ viÖc lµm cña bµ MI?
2. NÕu gia ®×nh em ë trong hoµn c¶nh nh­ bµ Mi , em sÏ sö sù nh­ thÕ nµo?

**1.4 Xây dựng đáp án và biểu điểm**

**I. Trắc nghiệm khách quan**.( 5 điểm)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | | 5 | 6 | | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| Đáp án | D | A | D | B | | D | D | | B | A | D | C | B | A |
| 13 | | | | | 14 | | |
| - chiến tranh, xung đột vũ trang  - hiểu biết, tôn trọng, bình đẳng  - giữa con người với con người  - khát vọng | | | | | a – 5. b – 1.  c - 4. d - 2. | | |

**II. Tự luận.** (5 điểm)**Câu 1**. (2 điểm)\* Ý nghĩa của hợp tác : Hợp tác để cùng nhau giải quyết vấn đề bức xúc của toàn cầu.

- Giúp đỡ, tạo điều kiện cho các nước nghèo phát triển.

- Đạt được mục tiêu hòa bình cho toàn nhân loại.

\* Nguyên tắc hợp tác: Tôn trọng độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ.

- Không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau.

- Không dùng vũ lực.

- Bình đẳng và cùng có lợi.

- Giải quyết bất đồng bằng thương lượng hòa bình.

- Phản đối hành động gây sức ép, áp đặt, can thiệp vào nội bộ nước khác.

\* Ví dụ: + Cầu Mĩ Thuận.

+ Nhà máy thủy điện Hòa Bình.

+ Cầu Thăng Long.

+ Bệnh viện Việt Đức.

+ Bệnh viện Việt Pháp.

**Câu 2**. ( 1,5 điểm) - Tình hữu nghị giữa các dân tộc trên thế giới là quan hệ bạn bè thân thiện giữa nước này với nước khác.

\* Chính sách của Đảng ta về hòa bình:

- Chủ động tạo ra các mối quan hệ quốc tế thuận lợi.

- Đảm bảo thúc đẩy quá trình phát triển của đất nước.

-> Tranh thủ được sự đồng tình ủng hộ, hợp tác của thế giới đối với Việt Nam.

\* Ví dụ: + Việt Nam – Trung Quốc. + Việt Nam – Lào.

+ Việt Nam – Thái Lan. + Việt Nam – Pháp.

+ Việt Nam – Nga.

**Câu 3.** ( 1,5 điểm)Bµ Mi ch­a chÊp hµnh ®óng luËt lÖ cña nhµ n­íc quy ®Þnh

* Em lµ gia ®×nh bµ Mi th× em nhÊt ®Þnh sÏ chÊp hµnh ®óng quy ®inh vµ yªu cÇu c¸c kh¸ch hµng cña m×nh ph¶i ®Ëu xe ®óng n¬i quy ®Þnh .

**2. Học sinh:** Giấy, bút, tinh thần và ý thức làm bài nghiêm túc.

**III. TIẾN TRÌNH TIẾT HỌC:**

**1. Ổn định tổ chức:**

- KTSS:

**2. Kiểm tra:** GV phát đề cho HS, theo dõi HS làm bài.

**3. Thu bài và nhận xét giờ làm bài.**

**4. Hướng dẫn HS chuẩn bị bài mới:** - Xem l¹i ®Ò bµi

- §äc tr­íc bµi 8 - Sèng chan hßa víi mäi ng­êi.

***Nhận xét của ban giám hiệu Ngày tháng 10 năm 2018***

***Đã kiểm tra***

**Lê Thị Vân Ngọc**

***Tuần 11.***

***Ngày soạn: 9/10/2018***

***Ngày dạy: /11/2018.***

**Tiết 11.**

**Bài 8: NĂNG ĐỘNG, SÁNG TẠO**  (Tiết 1)

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC:- Qua bài, học sinh cần:**

**1. Kiến thức**:

- H/S nêu được thế nào là năng động, sáng tạo; biểu hiện của năng động, sáng tạo.

**2. Kĩ năng:** Năng động, sáng tạo trong học tập, lao động, trong sinh hoạt hằng ngày.

**3. Thái độ.**

- Thái độ: + Tích cực chủ động, sáng tạo trong học tập, lao động và trong sinh hoạt hằng ngày.

+ Tôn trọng những người sống năng động, sáng tạo.

**4. Năng lực - phẩm chất:**

4.1,Năng lực:

- Năng lực chung:Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy sáng tạo, năng lực hợp tác,giao tiếp...

-Năng lực chuyên biệt: giải quyết vấn đề,năng lực xử lí tình huống, năng lực nhận thức, điều chỉnh hành vi...

4.2.Phẩm chất: Tự lập, tự tin,tự chủ, yêu công việc.

**5.Tích hợp theo đặc trưng của bộ môn, bài dạy**

**II. CHUẨN BỊ CỦA GV VÀ HS**

**1. Giáo viên**:

- SGK + SGV. TLTK. Nghiên cứu soạn bài. Bảng phụ, bút dạ, phiếu học tập.

- Tình huống, những câu chuyện, bài viết về người năng động, sáng tạo.

**2. Học sinh:** - SGK + vở ghi, tài liệu tham khảo.

- Học và làm bài cũ, chuẩn bị bài mới.

**III. TIẾN TRÌNH TIẾT HỌC**

**1. Ổn định tổ chức**

**\* Kiểm tra sĩ số. 9A: 9B**

**\* Kiểm tra bài cũ:**

**2.Tổ chức các hoạt động dạy học**

**2.1. Khởi động :**

***-Cho tình huống: Nếu gặp bài tập khó, em sẽ làm gì?.***

*- Tìm mọi cách để giải bài tập, làm bằng nhiều cách khác nhau.*

***-> Từ tình huống, GV dẫn vào bài.***

GV: Trong cuộc sống có những người dân Việt nam bình thường đã làm những việc phi thường như những huyền thoại, kỳ tích của thời đại KHKT như : Anh nông dân Nguyễn Đức Tâm (Lâm Đồng) chế tạo thành công máy gặt lúa cầm tay mặc dù anh không học truờng kỹ thuật nào....

**2.2. Các hoạt động hình thành kiến thức:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| ***\* HĐ1:Khái niệm.***  **-Hình thức:Dạy học nhóm**  **- PP:Đọc sáng tạo, vấn đáp, hoạt động nhóm**  **- KT: Đặt câu hỏi, khăn trải bàn**  **-NL:Nhận thức, giải quyết vấn đề**  **-PC:** **Tự lập, tự tin,tự chủ**  **- Cách thức thực hiện**  - Gọi HS đọc truyện trong SGK.  - Nhóm 1+2 TL:  ? Ê-đi-xơn đã làm gì khi không có đủ ánh sáng để mổ cho mẹ?  ? Những việc làm đó đã đem lại kết quả gì?  ? Sau này Ê-đi-xơn có những đóng góp nào cho nhân loại?  - Nhóm 3+4:  ? Nêu những hiểu biết của em về Lê Thái Hoàng ?  ? Nêu phương pháp học của Lê Thái Hoàng?  ? Nhờ sự say mê học tập, Lê Thái Hoàng đạt được kết quả gì ?  ***- ĐD HS TB – HS khác nx, b/s.***  ***- GV NX, chốt KT.***  ? Em có nhận xét gì Ê-đ-xơn và Lê Thái Hoàng ?  ? Em học tập được gì qua việc làm của hai tấm gương trên?  ? Qua tìm hiểu hai câu chuyện trên em hiểu thế nào là năng động?  ? Thế nào là sáng tạo ?  ? Vậy người năng động sáng tạo là người như thế nào ?  - GV chốt NDBH 1 (Y/C HS đọc )  ? Kể tấm gương năng động, sáng tạo?  ***\* HĐ2***  **-Hình thức:Dạy học nhómnhỏ**  **- PP: vấn đáp, trao đổi cặp đôi**  **- KT: Đặt câu hỏi, chia cặp**  **-NL:Nhận thức, giải quyết vấn đề**  **-PC:** **Tự lập, tự tin,tự chủ**  **- Cách thức thực hiện**  - *Tìm những biểu hiện của năng động, sáng tạo trong học tập, lao động, trong cuộc sống hàng ngày?*  ? Tìm những biểu hiện trái với năng động, sáng tạo ?  **-Cặp đôi trao đổi**  ***- Gọi ĐD HS TB - HS khác NX.***  ***- GV NX, chốt KT.*** | **1.Khái niệm:**  **\* *Nhà bác học Ê-đi-xơn:***  - Đặt các tấm gương xung quanh giường mẹ và đặt các ngọn nến, đèn dầu trước gương điều chỉnh ánh sáng tập trung lại đúng chỗ để thuận tiện mổ cho mẹ.  - Ê-đi-xơn cứu sống được mẹ - trở thành nhà phát minh vĩ đại.  - Phát minh ra máy ghi âm, điện thoại, máy chiếu phim, tàu điện.  **\* Lê Thái Hoàng - một học sinh năng động, sáng tạo.**  - Lê Thái Hoàng- học sinh lớp 12 A, chuyên toán, trường ĐH Sư phạm Hà Nội.  \* Trong học tập: Ngoài giờ học, Hoàng luôn tìm tòi, nghiên cứu tìm ra cách giải toán mới nhanh hơn....  - Đến thư viện tìm những đề thi toán quốc tế dịch ra tiếng Việt để làm.  - Gặp bài toán khó thức đến khi tìm được lời giải mới thôi.  **\* Kết quả**: - Lê Thái Hoàng đạt huy chương đồng toán quốc tế lần thứ 39, huy chương vàng toán quốc tế lần thứ 40...  -> dám nghĩ, dám làm, say mê, chủ động, tích cực tìm tòi cái mới.  ***=> Đó là tấm gương năng động, sáng tạo***  - Suy nghĩ tìm ra giải pháp tốt nhất. Kiên trì chịu khó quyết tâm vượt qua khó khăn.  **=>- Năng động là tích cực, chủ động, dám nghĩ, dám làm.**  **- Sáng tạo là say mê nghiên cứu, tìm tòi để tạo ra những giá trị mới về vật chất, tinh thần, hoặc tìm ra các cách giải quyết mới mà không bị gò bó, phụ thuộc vào những cái đã có.**  *-* Người năng động, sáng tạo là người luôn say mê, tìm tòi, phát hiện và linh hoạt xử lí tình huống trong học tập, lao động, công tác…nhằm đạt kết quả cao trong công việc.  ***\* NDBH 1 ( sgk)***  VD: Bác Nguyễn Cẩm Luỹ không qua một lớp đào tạo nào mà bác có thể di chuyển cả một ngôi nhà, một cây đa. Bác được mệnh danh là "thần đèn"  **2. Biểu hiện.**  *\*Trong học tập:*  Có phương pháp học tập khoa học, say mê tìm tòi, kiên trì, phát hiện cái mới, linh hoạt xử lý tình huống.  *\*Trong lao động:* Năng động sáng tạo: Giám nghĩ, giám làm, tìm ra cái mới, cách làm mới năng suất hiệu quả.  *\* Trong cuộc sống:* Lạc quan tin tưởng, vượt khó, có lòng tin.  \* **Trái với năng động, sáng tạo**.  - *Trong HT* : Thụ động lười học, lười suy nghĩ, học theo người khác, học vẹt.  - *Trong lao động* : Bị động, bảo thủ, trì trệ né tránh, bằng lòng với thực tại.  - *Trong cuộc sống* : Đua đòi, ỷ lại...   |  |  | | --- | --- | | ***Năng động, s/tạo*** | ***Ko năng động, st*** | | Chủ động dám nghĩ, dám làm, say mê tìm tòi, kiên trì, nhẫn nại tìm ra cái mới, cách làm mới, hiệu quả cao. | Thụ động, do dự, lười suy nghĩ, bảo thủ, không dám nghĩ dám làm, bằng lòng với thực tại, không có chí vươn lên. | |

**3. Hoạt động luyện tập**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **-Hình thức:Cá nhân**  **- PP: vấn đáp**  **- KT: Đặt câu hỏi**  **-NL:Nhận thức, giải quyết vấn đề**  **-PC:** **Tự lập, tự tin,tự chủ**  **- Cách thức thực hiện**  - HS làm việc cá nhân.  ? HV nào t/h năng động, sáng tạo?  ***+ HS TB - HS khác nx, b/s.***  ***+ GVNX, chốt kiến thức.*** | **\*/ Bài tập 1:** (SGK)  - Năng động, sáng tạo: b, d, e, h. |

**2.4.** **Hoạt động vận dụng**

***- Kể câu chuyện về trạng nguyên Lương Thế Vinh*?**

VD: Trạng nguyên Lương thế Vinh thời Lê Thánh Tông say mê khoa học, khi cáo quan về quê ông thấy cần đo đạc ruộng đất cho chính xác, suốt ngày miệt mài, lúi húi vất vả đo vẽ cuối cùng ông đã tìm ra quy tắc tính toán. Trên cơ sở đó ông viết nên tác phẩm khoa học có giá trị lớn "Đại hành toán pháp"

? Kể thêm những tấm gương năng động, sáng tạo quanh em? Em học tập được gì?

**2.5. Hoạt động tìm tòi, mở rộng.**

\* Tìm những tấm gương năng động, sáng tạo mà em biết qua sách, báo...?

\* Học bài: Học thuộc nội dung bài học 1, 2. Chuẩn bị bài tập còn lại sgk trang 30.

- Tìm đọc truyện về năng động, sáng tạo.

\* Chuẩn bị phần còn lại: + ý nghĩa của năng động, sáng tạo?

+ Trách nhiệm của HS? Tìm một số câu ca dao, tục ngữ về năng động, sáng tạo.

***Nhận xét của ban giám hiệu Ngày tháng ….. năm 2018***

***Đã kiểm tra***

**Lê Thị Vân Ngọc**

***Tuần 12.***

***Ngày soạn: 16/10/2018***

***Ngày dạy: /11/2018.***

**Tiết 12. Bài 8. NĂNG ĐỘNG, SÁNG TẠO**  (Tiếp)

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC:**

**- Qua bài, học sinh cần:**

**1. Kiến thức**: - H/S hiểu được ý nghĩa của sống năng động, sáng tạo.

- Biết cần làm gì để trở thành người năng động, sáng tạo.

**2. Kĩ năng:**

- Năng động, sáng tạo trong học tập, lao động và trong sinh hoạt hằng ngày.

**3. Thái độ:**

- Tích cực chủ động, sáng tạo trong học tập, lao động và trong sinh hoạt hằng ngày.

- Tôn trọng những người sống năng động, sáng tạo.

**4. Năng lực – phẩm chất.**

4.1,Năng lực:

- Năng lực chung:Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy sáng tạo, năng lực hợp tác...

-Năng lực chuyên biệt: giải quyết vấn đề,năng lực xử lí tình huống, năng lực nhận thức, điều chỉnh hành vi....

4.2.Phẩm chất: Tự lập, tự tin, yêu công việc...

**5.Tích hợp theo đặc trưng của bộ môn, bài dạy**

**II. CHUẨN BỊ CỦA GV VÀ HS**

**1. Giáo viên**:

- SGK + SGV. TLTK. Nghiên cứu soạn bài. Bảng phụ, bút dạ, phiếu học tập.

- Tình huống, những câu chuyện, bài viết về người năng động, sáng tạo.

**2. Học sinh:** - SGK + vở ghi, tài liệu tham khảo.

- Học và làm bài cũ, chuẩn bị bài mới.

**III. TIẾN TRÌNH TIẾT HỌC**

**1. Ổn định tổ chức**

**\* Kiểm tra sĩ số.9A: 9B**

**\* Kiểm tra bài cũ:** ? Thế nào là năng động, sáng tạo ?

? Kể tấm gương năng động, sáng tạo mà em biết ?

**2.Tổ chức các hoạt động dạy học**

**2.1. Khởi động :**

-Kể câu chuyện tấm gương năng động sáng tạo: nhà bác học Niu-tơn .

( chiếu hình ảnh).

? Em học tập được gì từ ông Niu-tơn?

- GV dẫn vào bài học hôm nay, tìm hiểu phần còn lại của bài “ Năng động, sáng tạo”.

**2.2. Các hoạt động hình thành kiến thức:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| ***\* HĐ 1: Ý nghĩa.***  **-Hình thức:Dạy học nhóm**  **- PP: vấn đáp, sắm vai**  **- KT: động não, sắm vai**  **-NL:Nhận thức, giải quyết vấn đề**  ***- PC:* tự tin, đoàn kết...**  **- Cách thức thực hiện**  ? Kể tấm gương năng động, sáng tạo mà em biết ? (trong học tập, lao/đ…)  - VD: Nhà nông học: Lương Đình Của nghiên cứu ra giống lúa mới có năng suất cao…  - Galilê nhà thiên văn học nổi tiếng người Ý tiếp tục nghiên cứu thuyết của Cô-péc-níc bằng chiếc kính thiên văn tự chế sáng…  ? Năng động, sáng tạo có ý nghĩa ntn với mỗi người ?  **- GV chốt NDBH 2( sgk)**  ***\* sắm vai:***  ***- Tình huống:*** Trong một buổi lao động, lớp 8A bạn thì làm, bạn thì chơi. Đã 1 tiếng đồng hồ mà công việc mới được 1/3.  ? Em sẽ làm gì giúp các bạn lớp 8A lao động đạt kết quả nhanh hơn?  ***- HS sắm vai diễn – HS khác NX.***  ***- GV NX, tuyên dương HS***.  **\* HĐ 2: Cách rèn luyện**.  **-Hình thức:Dạy học cả lớp**  **- PP: vấn đáp**  **- KT: Đặt câu hỏi**  **-NL:Nhận thức, giải quyết vấn đề**  ***- PC:* Tự tin, tự lập, có trách nhiệm**  **- Cách thức thực hiện**  ? Mỗi chúng ta cần rèn luyện tính năng động, sáng tạo như thế nào?  **- GV chốt NDBH 3 ( sgk)** | 1. **Khái niệm.**   **2. Ý nghĩa.**  - Năng động sáng tạo là phẩm chất cần thiết của người lao động  - Năng động, sáng tạo giúp con người vượt qua khó khăn, rút ngắn thời gian để hoàn thành công việc.  - Năng động, sáng tạo làm nên kì tích vẻ vang, mang lại niềm vinh dự cho bản thân, gia đình và đất nước.  **\* NDBH 2( sgk/29)**  - Cách giải quyết giúp các bạn 8A lao động nhanh hơn:  + Chia nhóm và giao nhiệm vụ cụ thể.  + Phân công công việc phù hợp với từng nhóm.  + Khen ngợi nhóm làm tốt…  **3. Cách rèn luyện**  **\* Công dân:**  - Rèn luyện tính siêng năng, cần cù, chăm chỉ. Biết vượt qua khó khăn, thử thách.  **\* Học sinh**: HS tìm ra cách học tập tốt nhất, khoa học để đạt được kết quả cao.  - Tích cực vận dụng điều đã biết vào cuộc sống “ Học đi đôi với hành”  \* **NDBH 3 (sgk/29)** |

**2.3. Hoạt động luyện tập**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **-Hình thức:Dạy học cả lớp**  **- PP: vấn đáp**  **- KT: Đặt câu hỏi**  **-NL:Nhận thức, giải quyết vấn đề**  ***- PC:* Tự tin, tự lập, có trách nhiệm**  **- Cách thức thực hiện**  ***\* Bài tập bổ sung.***  ? HV nào biểu hiện tính năng động, st và hv nào không năng động sáng tạo ?  ? Em tán thành hay không tán thành với quan điểm nào? Vì sao?  - Gọi HS đọc bài 3.  ? Hành vi nào thể hiện tính năng động, sáng tạo?  ? Vì sao phải có tính năng động, sáng tạo? Để rèn luyện tính năng động, sáng tạo cần phải làm gì? | |  |  |  | | --- | --- | --- | | *Hành vi* | *có* | *không* | | *Cô Hà luôn tìm ppdh mới để HS ham học* | ***+*** |  | | *Bác Mai vươn lên làm giàu thoát cảnh nghèo* | ***+*** |  | | *Cứ bài tập khó là Toàn không làm* |  | ***+*** |   **\* Bài tập 2: ( SGK- tr 30)**  + Tán thành với quan điểm: d, e.  - Vì ở thời đại nào cũng cần phải có những người năng động, sáng tạo thì đất nước mới phát triển nhanh, tiến kịp với các nước khác.  \* **Bài tập 3 ( SGK- tr 30**)  - Đáp án : - Biểu hiện thể hiện tính năng động, sáng tạo: b, c, d.  - Không năng động, sáng tạo: a, đ.  **\* Bài tâp 5 ( SGK- tr 30)**  - Có năng động, sáng tạo: Hoàn thành tốt công việc nhanh, hiệu quả chất lượng cao -> Cuộc sống ấm no, hạnh phúc, xã hội phát triển mạnh.  - Phải tích cực tự giác, giám nghĩ giám làm, tìm tòi ra những cái mới… |

**2.4.**  **Hoạt động vận dụng .**

? Kể một việc làm của em ở gia đình thể hiện năng động, sáng tạo?

? Đọc câu chuyện về Ê-đi-xơn. Rút ra bài học?

**2.5. Hoạt động tìm tòi, mở rộng.**

**\* Sưu tầm thêm những tấm gương năng động, sáng tạo ở địa phương, lớp em?**

**\* Học bài cũ:** Học thuộc nội dung bài học.

- Làm bài tập 3 trang 30. Tìm đọc truyện về năng động, sáng tạo.

**\* Chuẩn bị bài: Ôn tập từ bài 1 đến bài 8 để giờ sau kiểm tra 1 tiết.**

- Hiểu khái niệm, ý nghĩa, rèn luyện mỗi phẩm chất đạo đức: chí công vô tư, tự chủ....

- Biết cách xử lí các tình huống trong thực tiễn.

***Nhận xét của ban giám hiệu Ngày tháng ….. năm 2018***

***Đã kiểm tra***

**Lê Thị Vân Ngọc**